



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

18/11/2024 – 22/11/2024

Khối Nghiên cứu




MBS Head Office
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601
Web: www.mbs.com.vn

KỶ VỌNG NHỊP HỒI KỸ THUẬT Ở VÙNG TÂM LÝ 1.200 ĐIỂM

- Các thị trường chứng khoán thế giới đồng loạt giảm điểm trong tuần vừa qua khi nhà đầu tư lo ngại về lộ trình lãi suất của Fed. Đà tăng của chứng khoán Mỹ đã suy yếu hậu bầu cử và chỉ số S&P 500 đã trả lại ½ mức tăng từ ngày bầu cử cho tới mức cao kỷ lục hôm 11/11. Trái ngược với thị trường Mỹ, phần còn lại của thế giới đang thoái lui. Sự phân hóa rõ rệt giữa tài sản của Mỹ và bên ngoài Mỹ đã trở nên rõ rệt hơn khi nội các của chính quyền Tổng thống Trump bắt đầu hình thành.
- Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell ngày 14/11 nói rằng nhịp tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế sẽ cho phép các nhà hoạch định chính sách có thêm thời gian để xác định giảm lãi suất đến đâu và với tốc độ như thế nào. Ngoài giảm lãi suất, Fed còn đang giảm quy mô của bảng cân đối kế toán khổng lồ bằng cách không mua vào để thay thế toàn bộ số trái phiếu đáo hạn hàng tháng. Hiện chưa có dấu hiệu nào cho thấy đến khi nào Fed sẽ kết thúc việc thu hẹp quy mô bảng cân đối kế toán này.
- Thị trường trong nước vừa có tuần giảm mạnh nhất hơn 4 tháng qua, chót tuần ở mức 1.218,57 điểm, giảm -33,99 điểm, tương đương lùi -2,71% so với tuần trước. Đây cũng là tuần giảm thứ 2 liên tiếp trong chuỗi giảm 4/5 tuần vừa qua. Ngược dòng thị trường là các nhóm cổ phiếu như Viettel, Logistics, BĐS KCN. Khối ngoại tiếp tục có tuần bán ròng mạnh -3.887 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm -85.716 tỷ đồng.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua đạt 18.640 tỷ đồng, tăng +24,6% so với tuần trước đó, ghi nhận mức cao nhất 6 tuần vừa qua. Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 11 đạt 16.740 tỷ đồng, giảm -5,8% so với tháng 10 và sụt -13,2% svck. Lũy kế từ đầu năm đạt 22.024 tỷ đồng, tăng +25,7% so với năm 2023.
- Về kỹ thuật: Chỉ số Vn-Index đã để mất các ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật quan trọng như MA200 ngày (1.255 điểm) và MA200 tuần (1.230 điểm), do vậy vùng hỗ trợ hiện tại cho chỉ số này ở vùng 1.180 điểm. Đây là biên dưới của vùng dao động kéo dài 7 tháng qua (1.180 – 1.300 điểm) sau nhịp tăng kể từ tháng 11/2023 đến cuối tháng 3/2024. Kịch bản thị trường tiếp tục điều chỉnh có thể diễn ra trong tuần này, tuy vậy vùng hỗ trợ tâm lý 1.200 điểm có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các nhóm cổ phiếu như: BĐS KCN, Logistics, xuất khẩu (dệt may, thủy sản, gỗ), Viettel, thép, hóa chất, ...

Các sự kiện chính trong tuần này (18/11 – 22/11)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
18	<p> Châu Âu: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 10)</p> <p> Canada: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 10)</p>	<p> Anh: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 10)</p>	<p> Mỹ: Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu</p> <p> Mỹ: Doanh số bán nhà hiện tại (tháng 10)</p>	<p> Mỹ: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 11)</p> <p> Mỹ: Chỉ số tâm lý tiêu dùng của đại học Michigan (tháng 11)</p> <p> Nhật Bản: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 10)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 11)</p> <p> Anh: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 11)</p>

Nguồn: Bloomberg, MBS Research

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	842.61	-2.36%	-1.65%	15.90%	22.88%
Dow Jones	43,444.99	-1.24%	0.39%	15.27%	24.32%
S&P 500	5,870.62	-2.08%	0.10%	23.08%	30.05%
Europe	503.12	-0.69%	-4.17%	5.03%	10.38%
Japanese	38,637.50	-2.18%	-0.88%	15.46%	15.04%
Korea	2,416.86	-5.63%	-6.82%	-8.98%	-2.15%
China	3,330.73	-3.52%	2.12%	11.96%	9.05%
HongKong	19,426.34	-6.28%	-6.62%	13.95%	11.30%
Taiwan	22,742.77	-3.44%	-3.17%	26.84%	32.16%
Indian	23,532.70	-2.55%	-5.32%	8.29%	19.26%
Singapore	3,744.70	0.55%	2.87%	15.57%	19.84%
Malaysia	1,592.44	-1.78%	-3.25%	9.47%	9.02%
Indonesia	7,161.26	-1.73%	-7.72%	-1.53%	2.63%
Thailand	1,442.63	-1.51%	-3.17%	1.89%	1.90%
Philippine	6,676.65	-4.31%	-9.97%	3.51%	7.48%
Vietnam	1,218.57	-2.71%	-5.20%	7.84%	10.66%
Brent Oil	71.04	-3.83%	-2.26%	-7.63%	-11.75%
Crude Oil WTI	67.02	-4.77%	-3.18%	-6.46%	-11.69%
Gold	2,570.10	-4.63%	-5.44%	24.05%	29.50%
S&P 500 VIX	16.14	8.03%	-10.48%	29.64%	16.96%
Dollar Index	106.62	1.65%	3.21%	5.53%	2.72%
U.S. 10Y	4.44	3.22%	9.06%	14.95%	0.11%
U.S. 2Y	4.31	1.32%	9.00%	1.32%	-12.01%

Nguồn: Update 16/11, Investing, MBS Research

- Đà tăng mạnh sau bầu cử đã đưa cả ba chỉ số chứng khoán Mỹ lập kỷ lục vào đầu tuần vừa qua, nhưng đà tăng đã suy yếu sau đó. Chốt tuần, S&P 500 giảm 2,1%; Nasdaq trượt 3,2% và Dow Jones mất 1,2% điểm số.
- Nhà đầu tư cổ phiếu ở Phố Wall đang cảm thấy ít nhiều lo lắng sau những phát biểu gần đây về lãi suất của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell. Hôm thứ Năm, ông Powell nói Fed “không vội hạ lãi suất”, rằng tăng trưởng kinh tế còn mạnh sẽ cho phép các nhà hoạch định chính sách có thêm thời gian để xác định nên giảm lãi suất đến đâu và với tốc độ như thế nào.
- Giá vàng thế giới ghi nhận tuần giảm mạnh nhất trong hơn 3 năm trở lại đây, do kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giảm lãi suất chậm lại tiếp tục đẩy tỷ giá đồng USD tăng và làm suy giảm sức hấp dẫn của kim loại quý.
- Chỉ số Dollar Index đo sức mạnh đồng USD so với một rổ gồm 6 đồng tiền chủ chốt khác cao nhất hơn 1 năm. Cả tuần, chỉ số này tăng 1,65%, nâng tổng mức tăng trong 1 tháng trở lại đây lên 3,21%.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu giảm mạnh tuần vừa qua vì lo ngại dư cung và đồng USD. Cả tuần, giá dầu Brent giảm 3,83% và giá dầu WTI giảm 4,77%.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



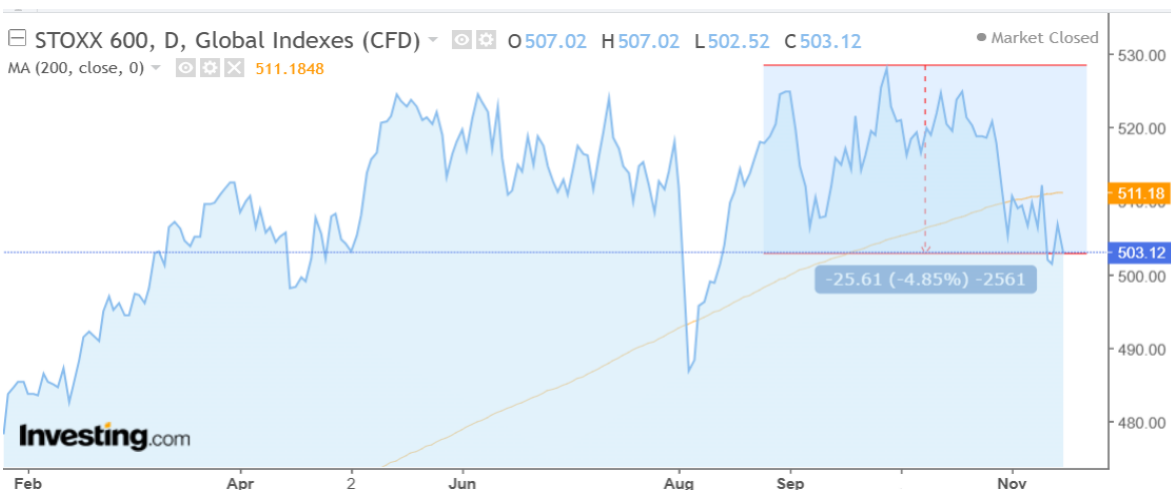
Chỉ số chứng khoán toàn cầu giảm mạnh nhất 2 tháng qua



S&P500 suy yếu sau khi lập đỉnh 6.000 điểm



Chứng khoán Châu Âu đề mất MA200 do lo ngại thuế quan



Chứng khoán Hàn Quốc đã giảm gần 9% so với đầu năm

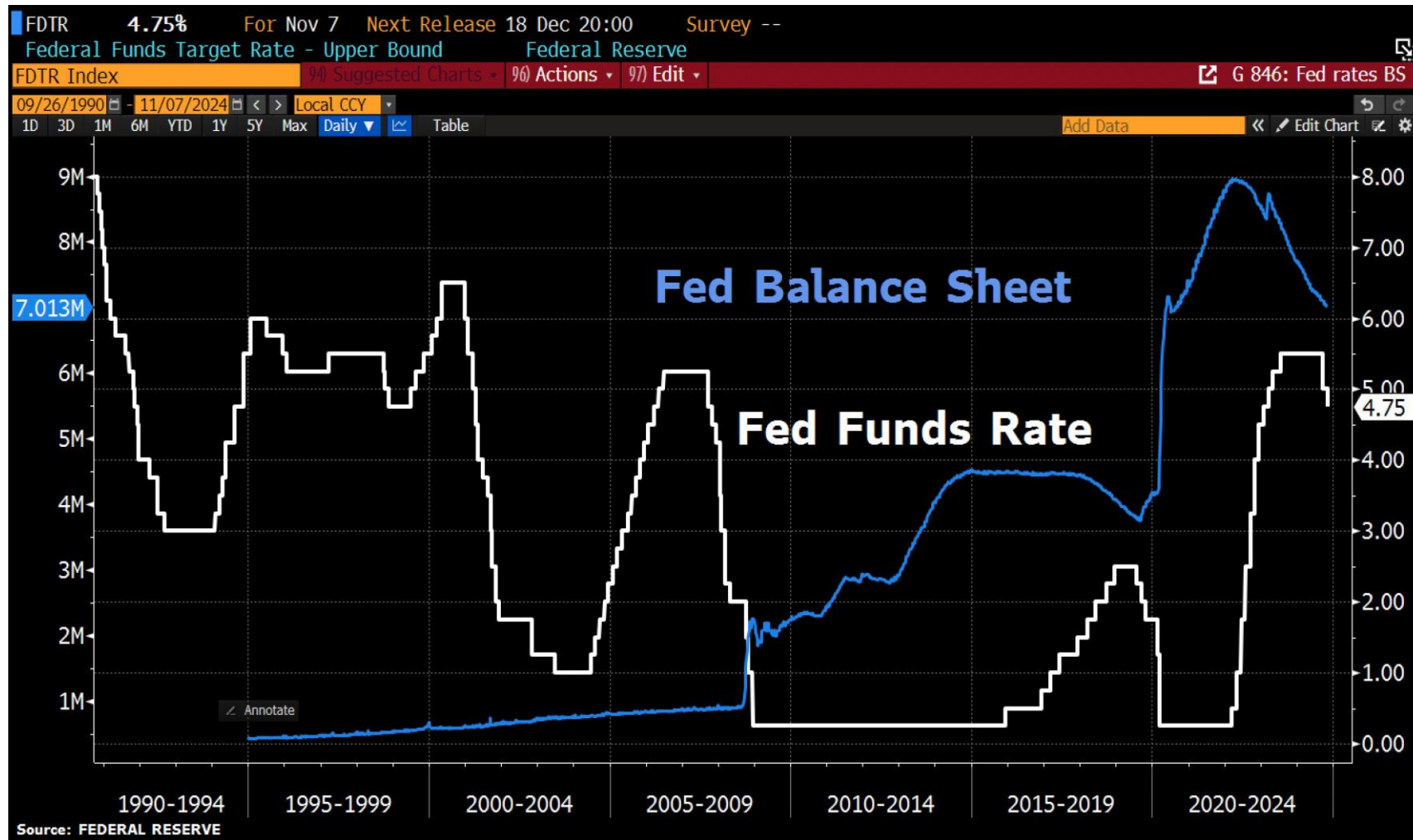


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chủ tịch Powell: Fed không cần "vội vã" giảm lãi suất

“Nền kinh tế hiện không gửi đi bất kỳ một tín hiệu nào cho thấy chúng tôi cần phải vội hạ lãi suất”, ông Powell phát biểu trước các nhà lãnh đạo doanh nghiệp tại một sự kiện ở Dallas. “Sức mạnh mà chúng ta đang chứng kiến trong nền kinh tế mang lại cho chúng tôi khả năng tiếp cận với các quyết định của mình một cách cẩn trọng”.

Cụ thể hơn, ông Powell nói thị trường việc làm của Mỹ vẫn vững dù tốc độ tăng trưởng việc làm của tháng 10 có gây thất vọng. Ông Powell nhấn mạnh rằng tỷ lệ thất nghiệp ở Mỹ đã tăng lên, nhưng đi ngang trong những tháng gần đây và vẫn còn thấp so với tiêu chuẩn lịch sử. Về vấn đề lạm phát, Chủ tịch Fed nói tiến trình giảm lạm phát đã và đang diễn ra trên diện rộng và cho biết giới chức Fed kỳ vọng tốc độ lạm phát tiếp tục giảm dần về mục tiêu 2% của Fed.

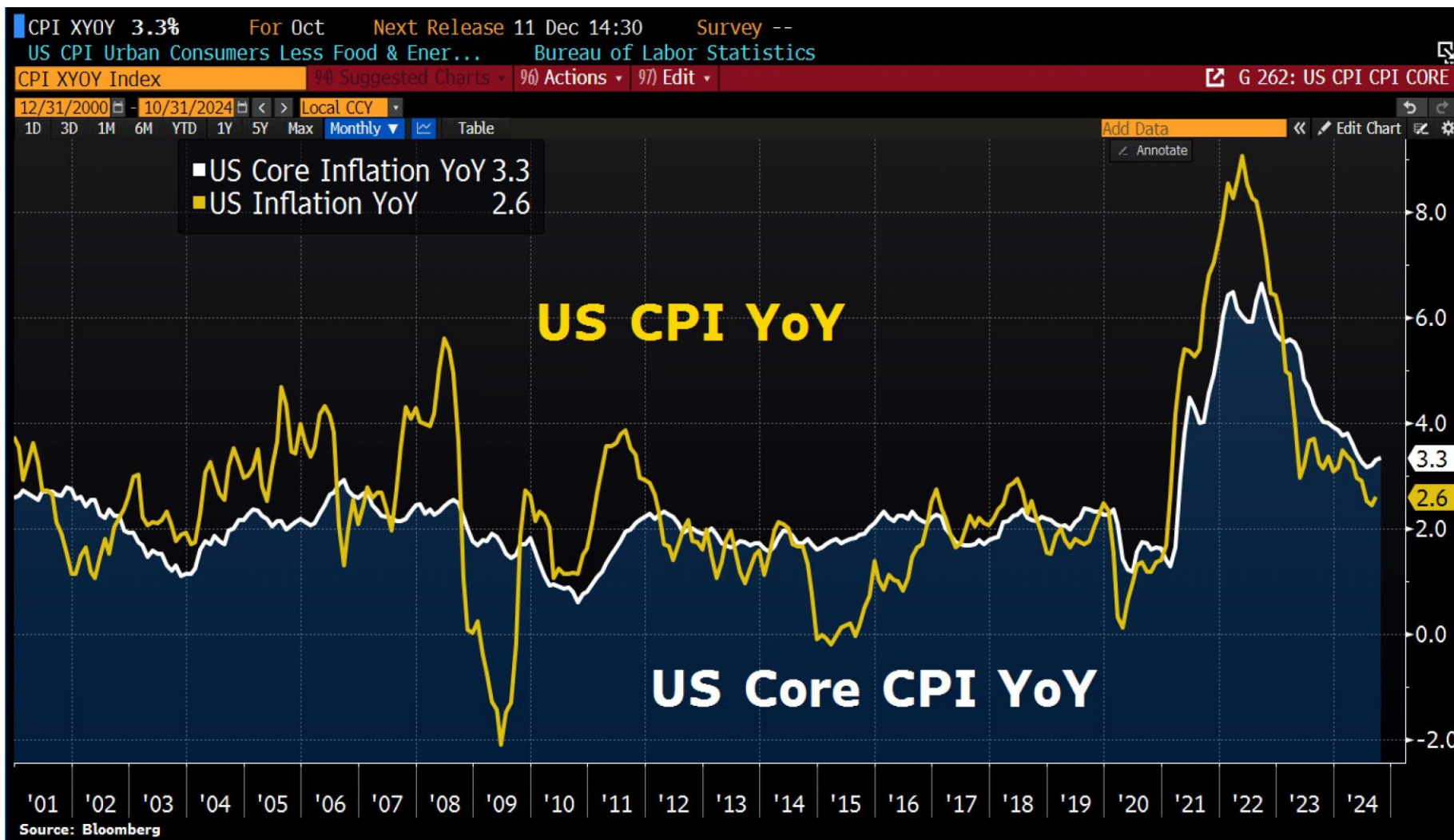


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CPI tháng 10 phù hợp với kỳ vọng

Số liệu thống kê từ Bộ Lao động Mỹ trong tuần này cho thấy mức tăng trong kỳ 12 tháng của cả chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 10 đều cao hơn so với tháng trước và còn cách mục tiêu một khoảng đáng kể.

Trong đó, CPI toàn phần tăng 2,6% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 2,4% của tháng 9; PPI toàn phần tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 1,9% của tháng 9. CPI lõi và PPI lõi - các thước đo không bao gồm giá năng lượng và thực phẩm - tăng tương ứng 3,3% và 3,1% trong tháng 10 so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, ông Powell nói rằng từ hai chỉ số trên, có thể dự báo mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 10 là 2,3% và PCE lõi là 2,8%.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Xác suất Fed cắt giảm lãi suất tháng 12 chưa đến 60%

Ông Powell đã nói rằng việc hạ lãi suất là sự cân chỉnh chính sách tiền tệ, khi chính sách không còn chỉ tập trung vào chống lạm phát nữa, mà chính sách giờ đây có thêm một nhiệm vụ khác không kém phần quan trọng là duy trì sức mạnh cho thị trường lao động.

Fed đã hạ lãi suất quỹ liên bang 0,25 điểm phần trăm về vùng 4,5-4,75% vào ngày 7/11. Đây là lần giảm lãi suất thứ hai của Fed trong chu kỳ nói lỏng này, theo sau đợt giảm nửa điểm phần trăm vào tháng 9.

Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng chưa đến 60% Fed hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng tới, giảm mạnh từ mức hơn 80% vào ngày hôm trước. Trong khi đó, khả năng Fed không hạ lãi suất trong lần họp này đã tăng lên mức hơn 40%.

	CME FEDWATCH TOOL - CONDITIONAL MEETING PROBABILITIES							
MEETING DATE	275-300	300-325	325-350	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475
12/18/2024			0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	58.2%	41.8%
1/29/2025	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	19.9%	52.6%	27.5%
3/19/2025	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	11.5%	38.9%	38.0%	11.6%
5/7/2025	0.0%	0.0%	0.0%	3.3%	19.3%	38.6%	30.5%	8.3%
6/18/2025	0.0%	0.0%	1.6%	11.1%	28.7%	34.7%	19.7%	4.2%
7/30/2025	0.0%	0.4%	4.1%	15.7%	30.3%	30.8%	15.7%	3.1%
9/17/2025	0.1%	1.2%	6.6%	18.9%	30.4%	27.5%	12.9%	2.5%
10/29/2025	0.3%	2.0%	8.4%	20.6%	29.9%	25.3%	11.4%	2.1%
12/10/2025	0.4%	2.7%	9.7%	21.6%	29.5%	23.8%	10.4%	1.9%

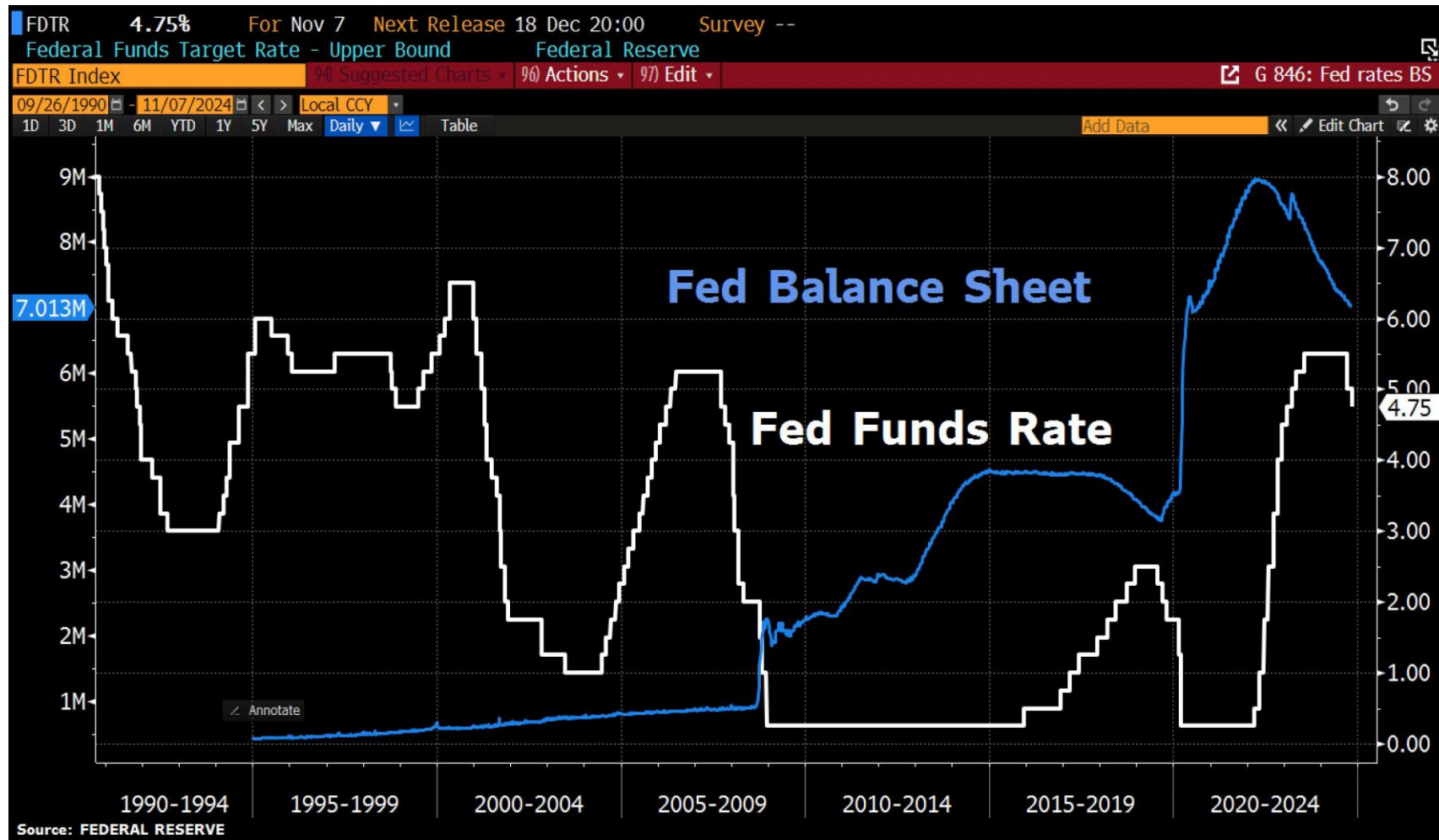
Làn sóng hạ lãi suất toàn cầu theo Fed

Quyết định mới nhất của Fed đã đưa lãi suất chính sách của Mỹ xuống phạm vi 4,50%-4,75%. Trong tuyên bố đưa ra sau cuộc họp, Fed đánh giá các điều kiện thị trường lao động nhìn chung đã nới lỏng mặc dù tỷ lệ thất nghiệp vẫn ở mức thấp, trong khi hoạt động kinh tế tiếp tục tăng trưởng với tốc độ vững chắc.

Theo sau quyết định hạ lãi suất 25 điểm cơ bản của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong ngày 7/11, nhiều ngân hàng trên thế giới đã giảm lãi suất.

Trước Fed, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) ngày 7/11 giảm lãi suất xuống 4,75%.

Ngoài Fed và BoE, các NHTW khác cũng hạ lãi suất như: Hồng Kông, Peru, Ả Rập Xê út, Qatar, Bahrain, .v.v...



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Trung Quốc công bố gói cứu trợ 1.400 tỷ USD

Trước sức ép từ chiến thắng của Trump và khủng hoảng nợ ngày càng trầm trọng, Trung Quốc vừa công bố gói giải cứu quy mô khổng lồ.

Theo đó, giới hạn nợ của chính quyền địa phương sẽ được tăng thêm 6.000 tỷ nhân dân tệ (840 tỷ USD) để thay thế các khoản nợ ẩn hiện có (nợ ẩn được định nghĩa là khoản vay mà chính quyền phải chịu trách nhiệm nhưng không tiết lộ cho công dân hoặc các chủ nợ khác), giải phóng không gian cho các chính quyền địa phương phát triển nền kinh tế tốt hơn và bảo vệ sinh kế của người dân.

Động thái này đã được các nhà đầu tư và giới chuyên gia dự báo từ trước. Tuy vậy, quy mô gói cứu trợ lại vượt xa kỳ vọng. Điều này cũng phản ánh phần nào mối lo ngại của Bắc Kinh về tác động từ chiến thắng của Trump trong cuộc bầu cử Mỹ. Với những đe dọa về thuế quan nặng lên hàng hóa Trung Quốc, việc ổn định nền kinh tế nội địa trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

PBOC cho biết đã sẵn sàng nới lỏng chính sách tiền tệ hơn nữa, với khả năng giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng từ 25 đến 50 điểm cơ bản vào cuối năm nay. Việc hạ thấp tỷ lệ dự trữ bắt buộc sẽ giải phóng tiền để các ngân hàng cho vay và đầu tư.

Các nhà kinh tế cũng kỳ vọng ngân hàng trung ương sẽ hạ lãi suất vào năm tới và cho phép đồng nhân dân tệ suy yếu ở một mức độ nào đó, để bù đắp cho những trở ngại tiềm ẩn đối với thương mại.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số Dollar Index cao nhất hơn 1 năm

Đà tăng giá quật khởi của đồng USD đang tạo nên những biến động đáng chú ý trên thị trường tài chính toàn cầu. Chỉ trong vài tuần sau khi các dự báo về khả năng Donald Trump quay trở lại Nhà Trắng trở nên rõ nét hơn, đồng bạc xanh đã ghi nhận mức tăng ấn tượng 3% so với rổ tiền tệ chủ chốt - một con số đáng kể trong thị trường ngoại hối.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm đã tăng hơn 70 điểm cơ bản kể từ khi Fed giảm lãi suất 0,5%

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm mốc 4,5% lần đầu tiên trong khoảng 6 tháng trở lại đây. Sau khi Fed giảm lãi suất nửa điểm phần trăm cách đây hơn 2 tháng, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ thực ra không giảm mà liên tục tăng. Tình trạng của nền kinh tế Mỹ hiện tại nhìn chung cho thấy nhịp tăng trưởng còn vững và tốc độ giảm của lạm phát đang có dấu hiệu chững lại. cộng thêm các chính sách có thể khiến lạm phát tăng trong 4 năm tới của Tổng thống đắc cử Donald Trump, khiến giới đầu tư lo ngại rằng Fed sẽ phải giãn bớt tiến độ giảm lãi suất.



Nỗi lo tiếp tục bao trùm thị trường dầu mỏ khi giá "vàng đen" ghi nhận tuần giảm đáng kể

Áp lực giảm giá đến từ nhiều phía. Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) vừa đưa ra dự báo đáng lo ngại về tình trạng dư cung hơn 1 triệu thùng/ngày vào năm 2025, chủ yếu do sản lượng tại Mỹ tăng mạnh. Trong khi đó, OPEC - nhóm các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ - đã phải hạ dự báo nhu cầu trong tháng thứ tư liên tiếp, phản ánh sự yếu kém dai dẳng của nhu cầu tại Trung Quốc. Thêm vào đó, sức mạnh của đồng USD sau chiến thắng bất ngờ của Donald Trump trong cuộc bầu cử Tổng thống cũng góp phần đè nặng lên thị trường dầu mỏ.



Tuần giảm mạnh nhất 3 năm của giá vàng

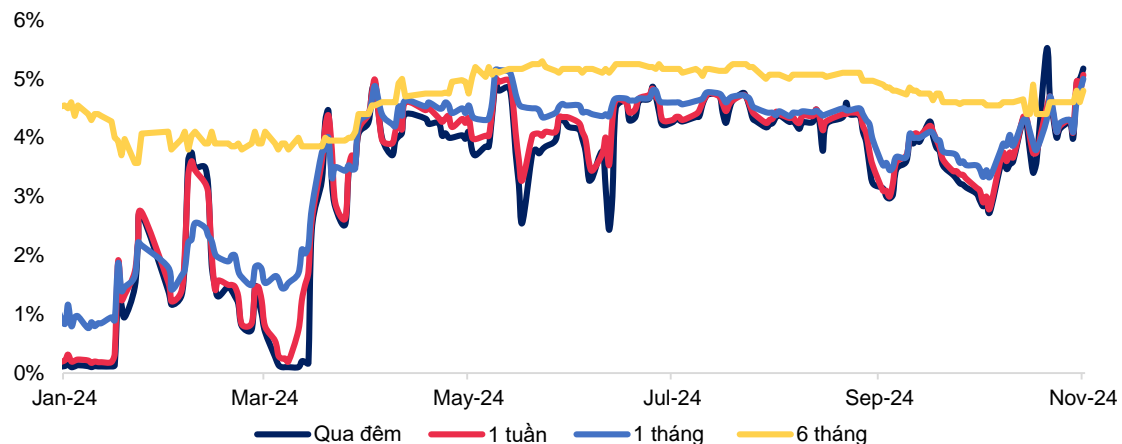
Giá vàng thế giới hoàn thành tuần giảm nhất trong hơn 3 năm trở lại đây, do kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giảm lãi suất chậm lại tiếp tục đẩy tỷ giá đồng USD tăng và làm suy giảm sức hấp dẫn của kim loại quý. Triển vọng lãi suất cao hơn lâu hơn có lợi cho tỷ giá đồng USD, đồng thời không có lợi cho giá vàng - một tài sản không mang lãi suất và được định giá bằng USD. Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ cũng tăng trong tuần này, gây thêm áp lực giảm giá lên vàng.



Lãi suất

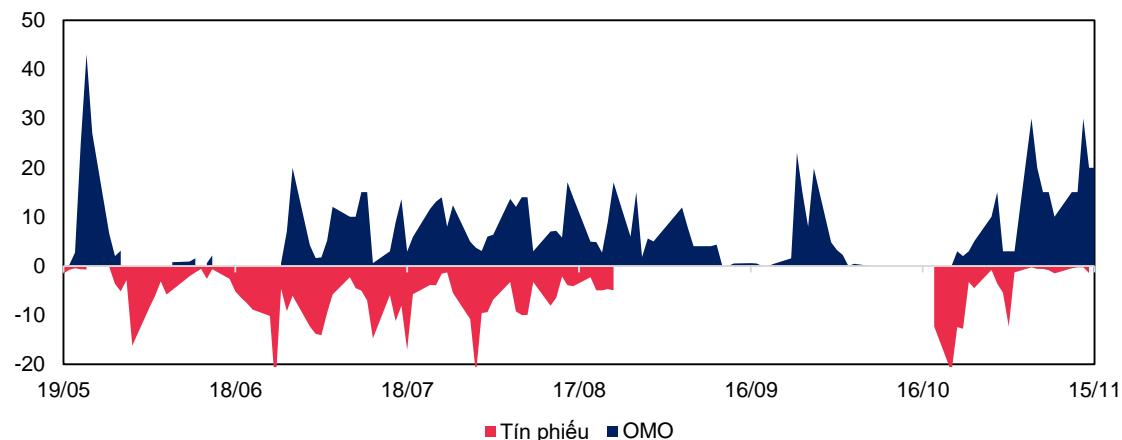
- Tuần vừa qua, NHNN tiếp tục bơm ròng gần 31 nghìn tỷ đồng nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống. Trong đó, tổng trị giá tín phiếu phát hành đạt gần 2,6 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 28 ngày, lãi suất 4%. Đáng chú ý, NHNN đã ngừng phát hành tín phiếu trong phiên ngày 15/11. Song song với đó, NHNN cũng tiếp tục tăng quy mô bơm vốn qua kênh OMO với lượng vốn được bơm qua kênh OMO trong tuần vừa qua đạt gần 100 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày và lãi suất 4%. Những động thái can thiệp mạnh mẽ của NHNN nhằm giải tỏa áp lực thanh khoản và qua đó, giúp hạ nhiệt mặt bằng lãi suất liên ngân hàng. Chúng tôi ước tính khoảng gần 41,3 nghìn tỷ đồng tín phiếu sẽ đáo hạn trong tuần tới.
- Mặc những nỗ lực bơm ròng của NHNN, lãi suất liên ngân hàng vẫn tiếp tục neo cao trong tuần, phát tín hiệu về thiếu hụt thanh khoản. Cụ thể, lãi suất qua đêm đã vượt trần, tăng lên mức 5,2% vào cuối tuần vừa qua. Các kỳ hạn dưới 1 tháng cũng tăng mạnh chạm trần ở mức 5%. Trong khi lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng tăng lên ở mức 4,8%.

Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Thị trường mở

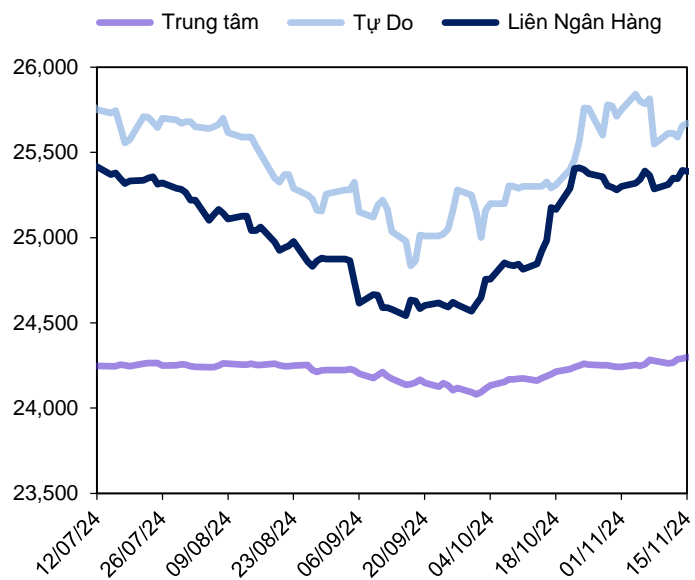


Nguồn: NHNN, MBS Research

Thị trường ngoại hối và trái phiếu

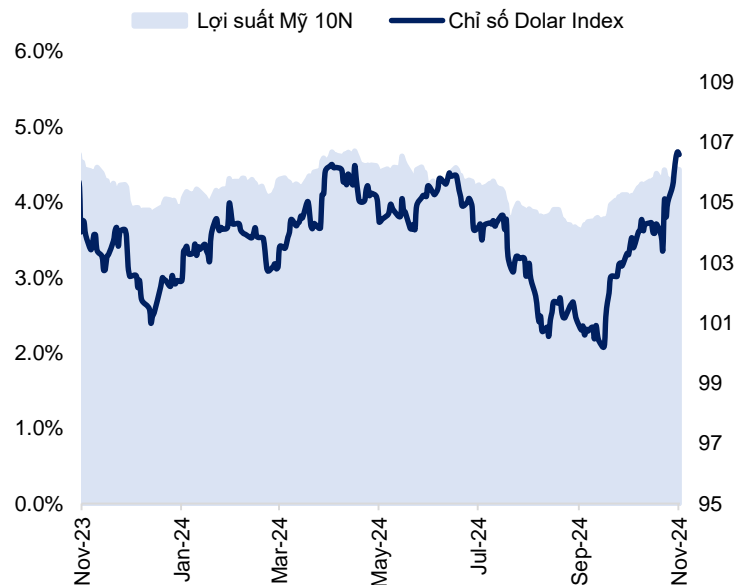
Chỉ số DXY vẫn tiếp tục duy trì đà tăng lên gần mức cao nhất trong vòng 1 năm nay khi đạt 106,6 điểm vào cuối tuần vừa rồi. Đồng bạc xanh tiếp tục neo cao khi thị trường đánh giá khả năng lạm phát ở Mỹ có thể gia tăng trở lại do các chính sách của ông Trump về hạn chế nhập cư bất hợp pháp, ban hành thuế quan mới có thể thúc đẩy lạm phát, theo đó, làm giảm khả năng cắt giảm lãi suất của Fed và hỗ trợ tăng giá cho đồng USD. Bên cạnh đó, Chủ tịch Fed cũng cho biết việc nền kinh tế Mỹ đang tăng trưởng ổn định đã giúp củng cố thêm cho một lộ trình giảm lãi suất chậm hơn của Fed. Dựa vào đó, thị trường đang kỳ vọng 41% khả năng Fed sẽ giữ phạm vi lãi suất ở mức 4,5% - 4,75%. Dưới áp lực tăng giá của đồng USD, tỷ giá liên ngân hàng hiện đang ở mức 25.388 VND/USD, đánh dấu mức tăng 4,3% so với đầu năm. Tỷ giá tại thị trường tự do đang giao dịch tại mức 25.670 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm niêm yết tại 24.298 VND/USD – mức cao nhất lịch sử của tỷ giá trung tâm kể từ khi cơ chế này được NHNN áp dụng từ đầu năm 2016.

Tỷ giá USD/VND



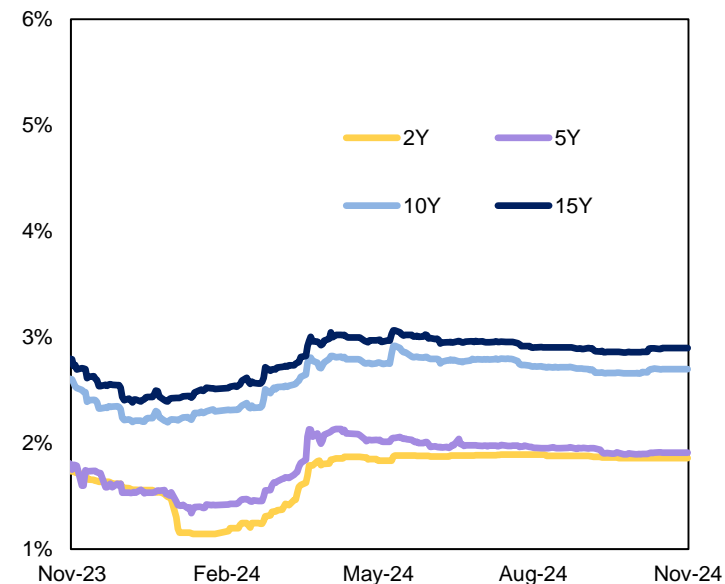
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Lợi suất TPCP

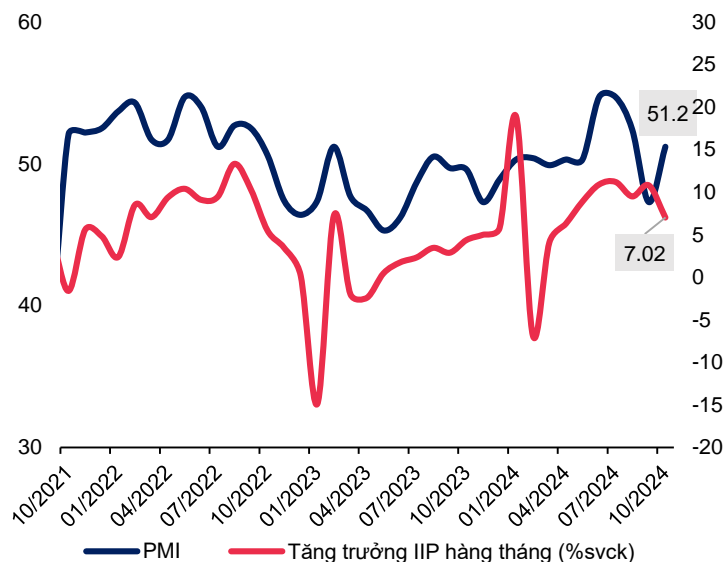


Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Kinh tế vĩ mô trong nước

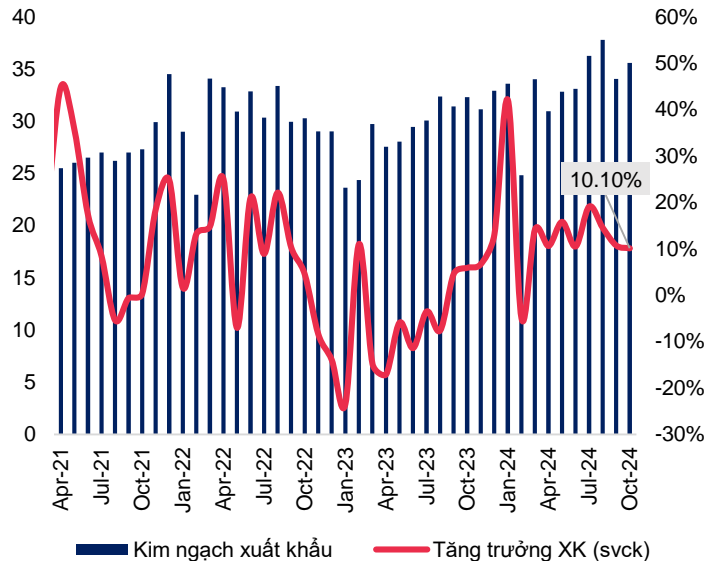
- Trong T10/24, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 35,59 tỷ USD, tăng 10,1% svck. Với kết quả đạt được trong 10 tháng và tốc độ tăng trưởng gần đây, nhiều kỳ vọng, kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2024 sẽ cán mốc kỷ lục mới 800 tỷ USD. Nhất là trong bối cảnh xuất khẩu hàng hóa cuối năm của Việt Nam vẫn còn dư địa tăng trưởng do nhu cầu tiêu thụ cao khi các thị trường lớn bước vào mùa lễ hội. Tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu tiếp tục duy trì đà tăng, theo đó chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) T10/24 ước tăng 3,99% so với tháng trước và tăng 7,02% svck.
- Tốc độ tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 7.1% svck trong tháng 10. Tính chung 10 tháng 2024, tổng mức bán lẻ tăng 8,5% svck, nếu loại trừ yếu tố giá tăng tăng 4,6% svck, thấp hơn trung bình 5% của 9T24 cho thấy mặt bằng tiêu thụ chung còn yếu.

Chỉ số PMI sản xuất và IIP của Việt Nam (% svck)



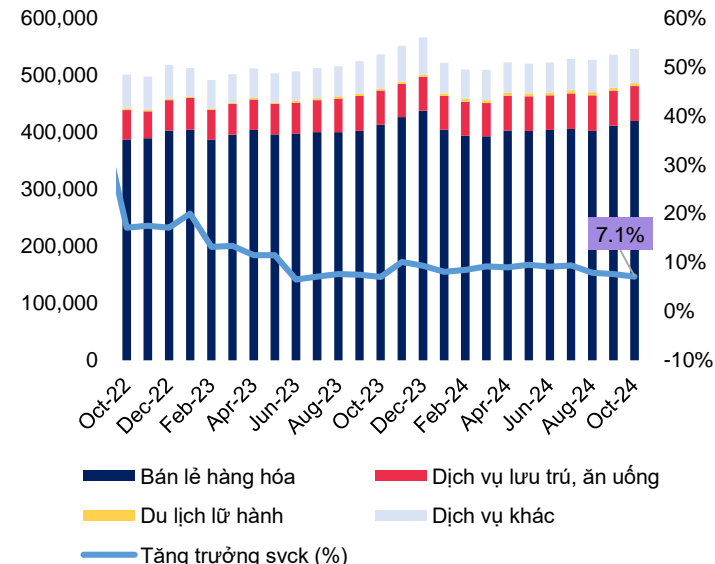
Nguồn: TCTK, Bloomberg, MBS Research

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm qua các tháng (Tỷ USD)



Nguồn: TCTK, MBS Research

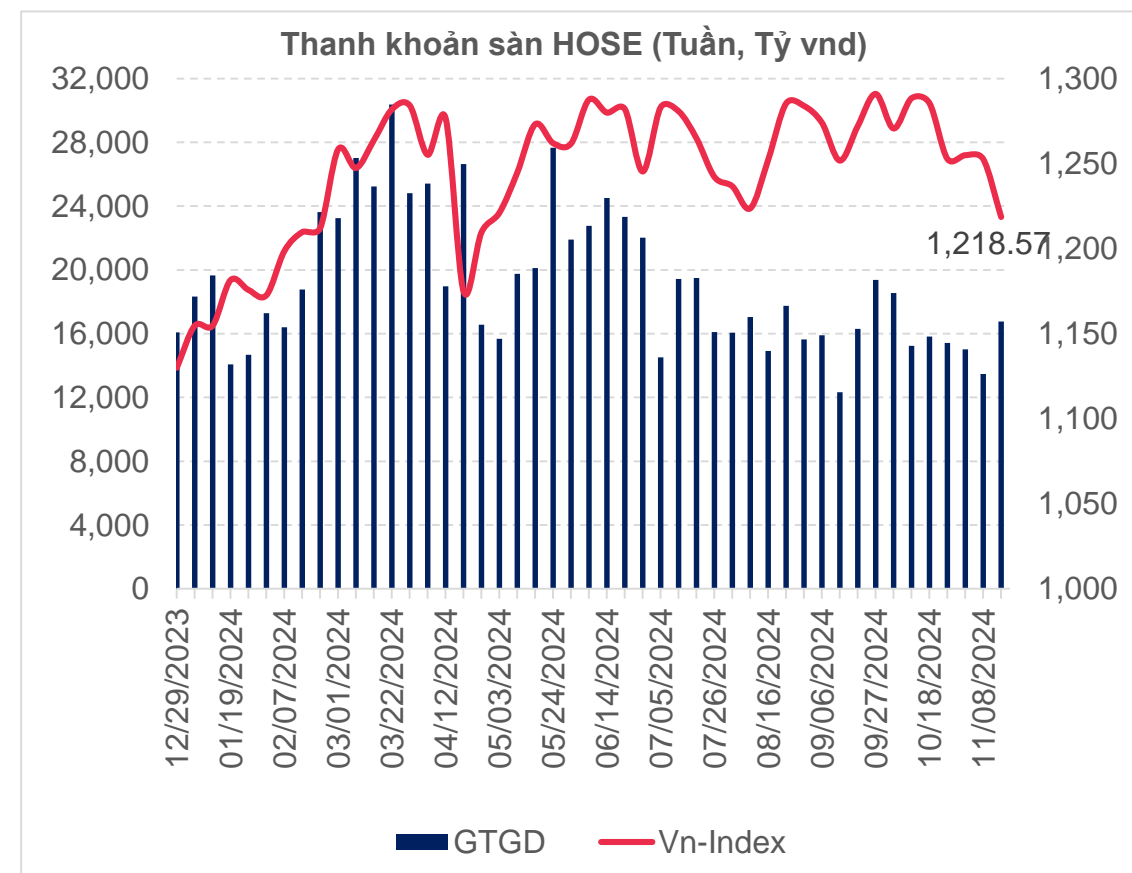
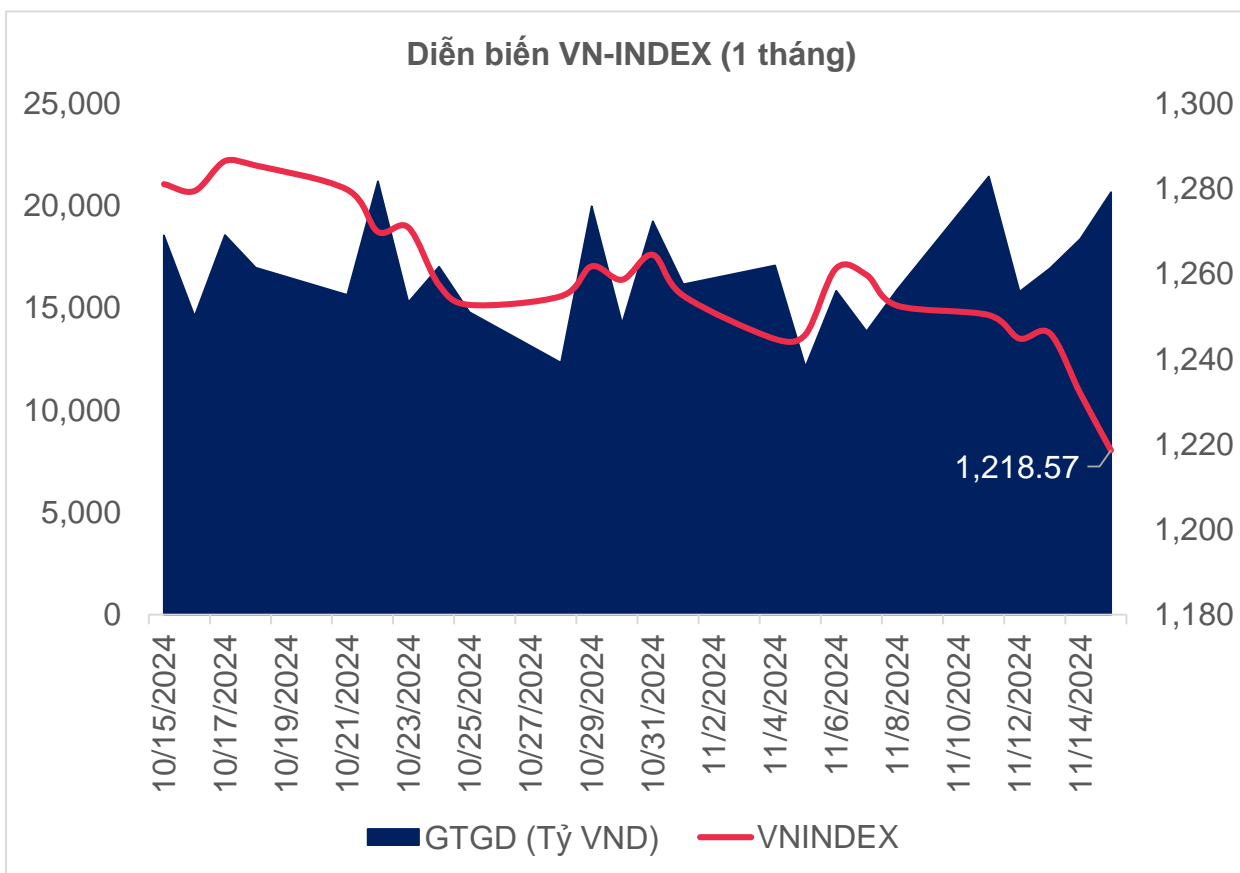
Doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng so với cùng kỳ năm trước (Nghìn tỷ USD)



Nguồn: TCTK, Bloomberg, MBS Research

Vn-Index điều chỉnh giảm tuần thứ 2 liên tiếp trong chuỗi giảm 4/5 tuần vừa qua, thanh khoản toàn thị trường cao nhất 6 tuần

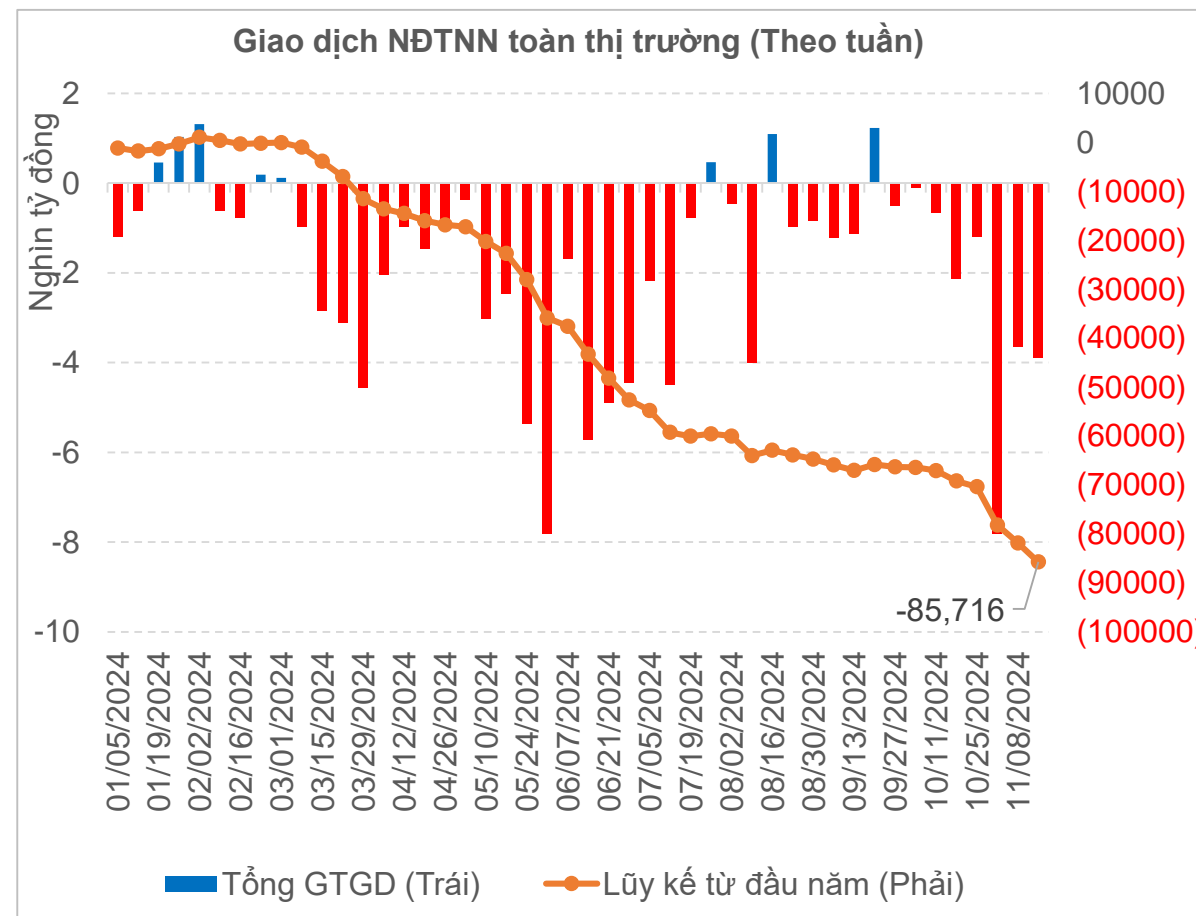
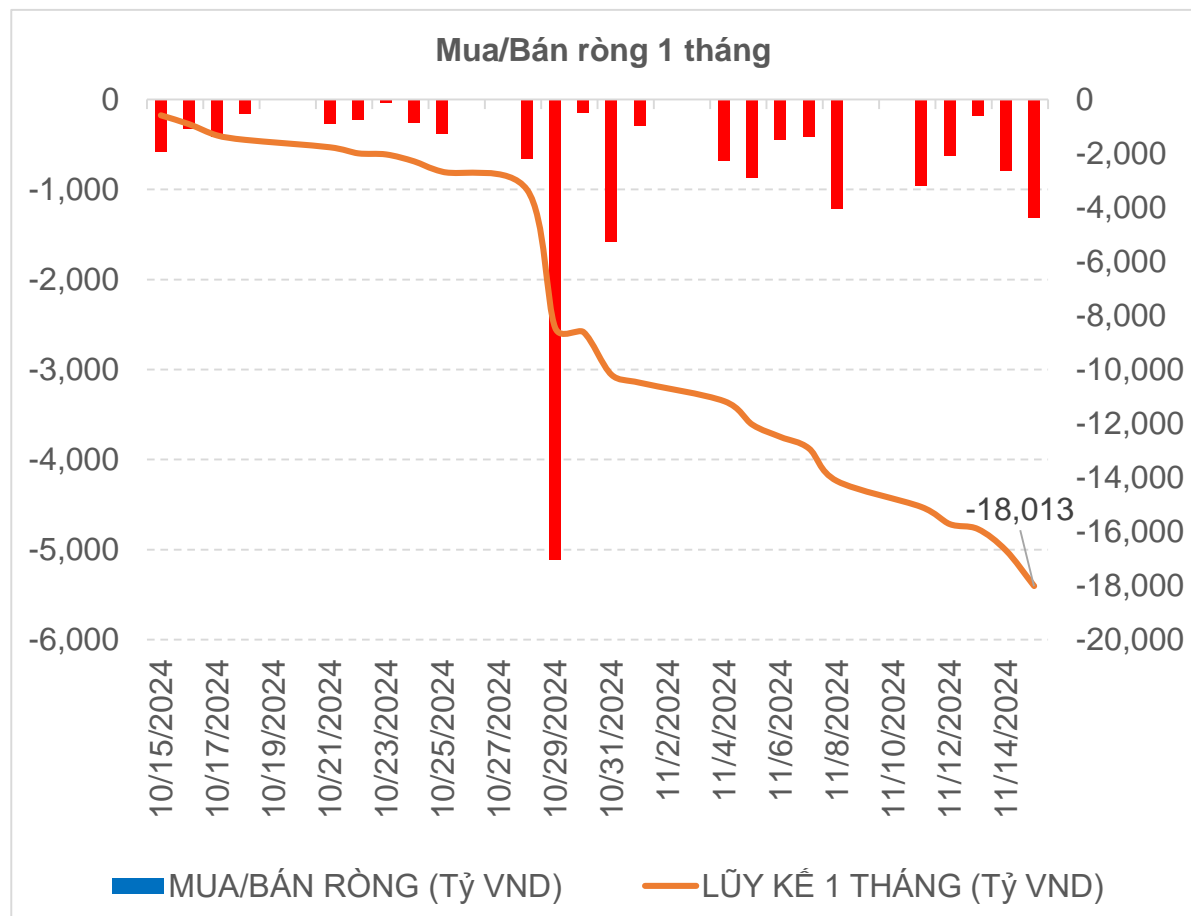
Chỉ số Vn-Index chốt tuần ở 1.218,57 điểm, giảm -33,99 điểm, tương đương sụt -2,71% so với tuần trước, đây cũng là tuần giảm thứ 2 liên tiếp trong chuỗi giảm 4/5 tuần, cũng là tuần giảm mạnh nhất hơn 4 tháng qua. Nhóm Midcap và Vn30 sụt từ -3,1% đến -3,5%, trong khi nhóm Smallcap giảm -2,3%. Ngược dòng thị trường trong tuần vừa qua là nhóm cổ phiếu, Logistics, BĐS KCN khi Đông Nam Á chuẩn bị cho sự dịch chuyển của các nhà máy dưới thời nhiệm kỳ thứ 2 của ông Trump. Thanh khoản toàn thị trường tuần vừa qua đạt 18.640 tỷ đồng, tăng +24,6% so với tuần trước đó, ghi nhận mức cao nhất 6 tuần vừa qua. Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 11 đạt 16.740 tỷ đồng, giảm -5,8% so với tháng 10 và sụt -13,2% svck. Lũy kế từ đầu năm đạt 22.024 tỷ đồng, tăng +25,7% so với năm 2023.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Khối ngoại bán ròng -3.887 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm khối ngoại bán ròng -85.716 tỷ đồng



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

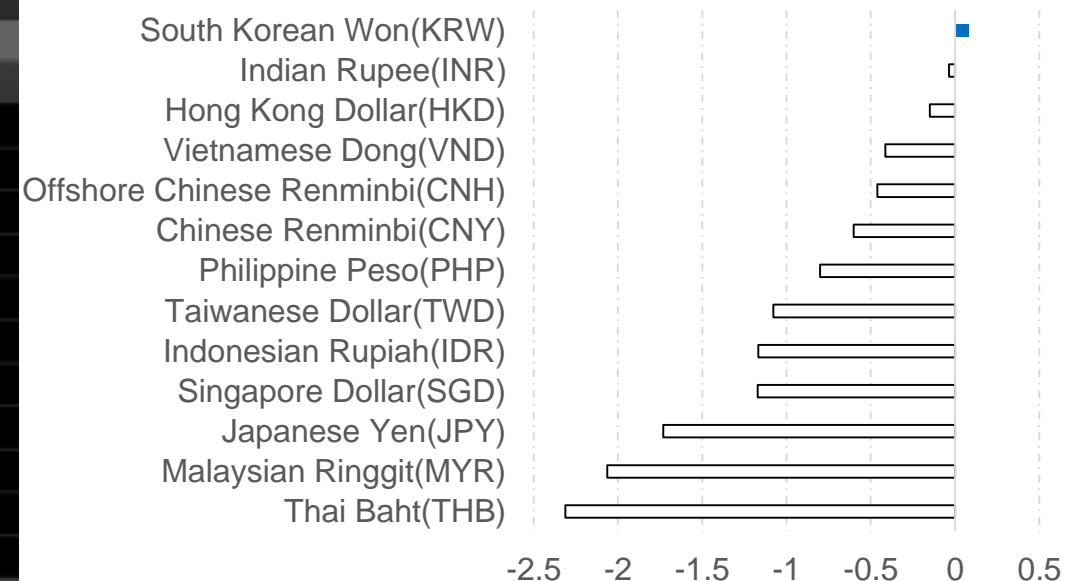


Dòng vốn đầu tư quốc tế rút ròng ở nhiều thị trường Châu Á khi đồng USD ở mức cao nhất hơn 1 năm qua

Nhiều đồng tiền ở khu vực Châu Á mất giá so với đồng USD như đồng Bạt của Thái Lan, đồng Ringgit của Malaysia, đồng Yên Nhật, v.v... Tiền đồng cũng mất giá 0,41% trong tuần vừa qua và sụt lần lượt -1,84% trong vòng 1 tháng và - 4,42% kể từ đầu năm. Lãi suất qua đêm đã vượt trần, tăng lên mức 5,2% vào cuối tuần vừa qua. Các kỳ hạn dưới 1 tháng cũng tăng mạnh chạm trần ở mức 5%. Trong khi lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng tăng lên ở mức 4,8%.

T	Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M
Equity								
Asia (11)								
	China	30SEP2024			+96,396.3	+70,178.7	+52,199.6	+19,065.2
	India	13NOV2024	-160.2	+133.5	-2,662.2	-13,607.2	-2,573.5	+6,686.3
	Indonesia	14NOV2024	-49.9	-260.9	-555.2	-1,274.0	+1,975.2	+2,566.9
	Japan	08NOV2024		+3,366.8	+4,277.8	+20,887.7	+14,886.7	+8,633.8
	Malaysia	14NOV2024	-15.1	-53.2	-158.8	-571.5	+234.6	+388.9
	Philippines	15NOV2024	-14.8	-101.5	-234.3	-212.6	-190.4	-144.4
	S. Korea	15NOV2024	+15.2	-1,230.3	-1,155.0	-4,558.7	+6,003.5	+9,931.2
	Sri Lanka	14NOV2024	-.5	-.8	+1	-1.2	-20.4	-21.5
	Taiwan	15NOV2024	+129.4	-3,047.0	-3,886.3	-2,756.0	-16,096.8	-7,943.5
	Thailand	14NOV2024	-92.5	-95.1	-272.6	-1,117.8	-3,698.5	-4,036.6
	Vietnam	14NOV2024	-51.9	-105.5	-254.3	-649.7	-2,875.0	-3,303.0

Spot Returns (% , 5 Day)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



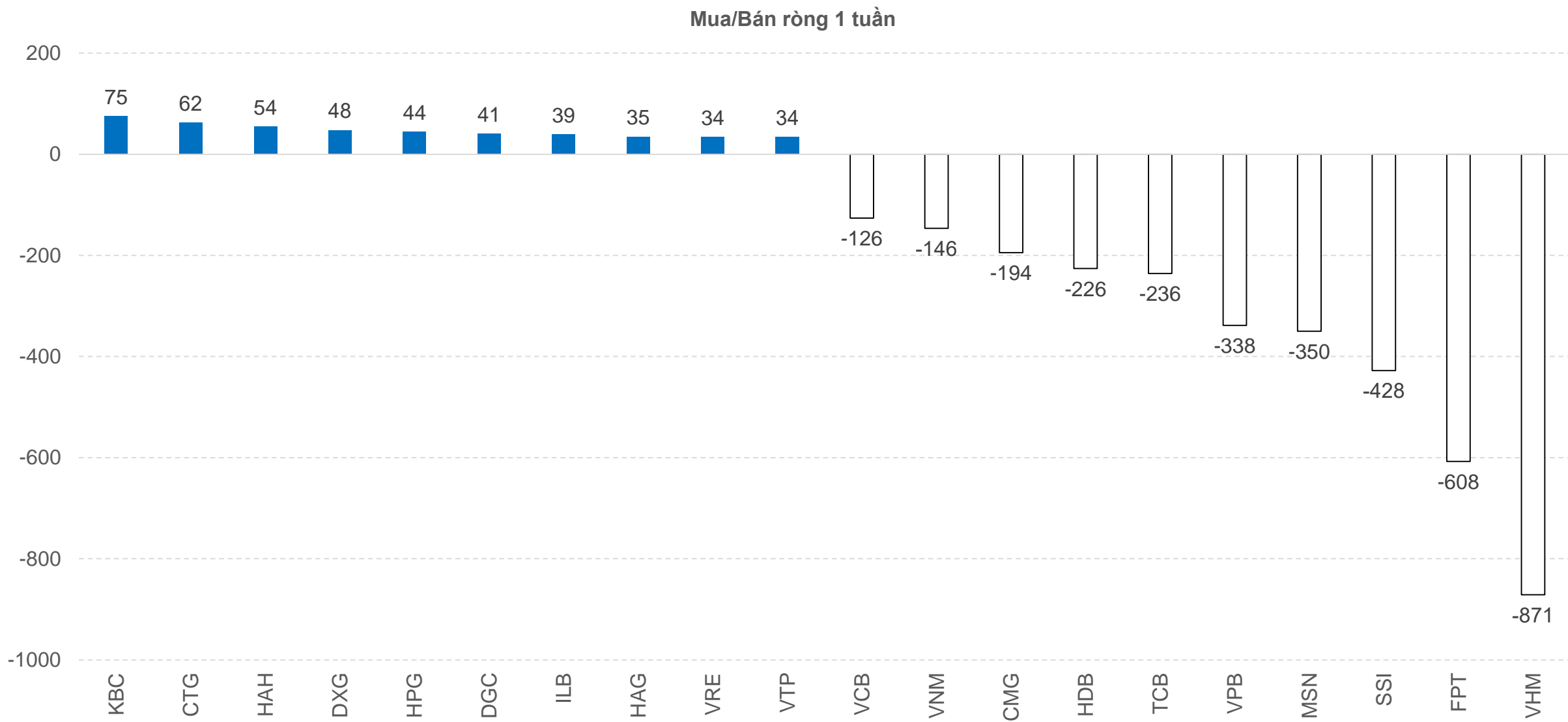
Tuần vừa qua, các quỹ ETF bán ròng, tập trung ở quỹ VanEck (-4,16 triệu USD) và Xtrackers FTSE (-2,97 triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow ↑ (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)
Average	+0.01	-0.32	-2.90	-4.46	-30.00
Median	.00	.00	.00	.00	-.61
1) VanEck Vietnam ETF	.00	-4.16	-14.38	-22.57	-31.36
2) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF	.00	-2.97	-16.68	-9.77	-62.92
3) Fubon FTSE Vietnam ETF	.00	-1.09	-8.59	-64.48	-215.02
4) DCFHVN Diamond ETF	+2.26	-.64	-5.95	+17.97	-339.50
5) KIM INDEX Vietnam VN30 ETF Synth	.00	.00	-34.04	-34.04	-60.95
6) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	-4.75
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00
8) KIM INDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	.00	.00	-2.70	-2.70	-2.70
9) Korea Investment & Securities KIS Vietnam VN30 Futur...	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Securities KIS Inverse Vietnam VN...	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Securities KIS Leverage Vietnam V...	.00	.00	.00	.00	.00
12) Korea Investment & Securities KIS Inverse 2X Vietnam...	.00	.00	.00	.00	.00
13) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	+0.79	-9.59
14) DCFHVN30 ETF Fund	.00	.00	+2.39	-14.41	-71.51
15) DCFHVN Mid Cap ETF	.00	.00	.00	+1.97	+5.20
16) FPT CAPITAL VNX50 ETF	.00	.00	.00	.00	.00
17) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00
18) KIM Growth VN30 ETF	.00	.00	+3.29	+8.27	+39.51
19) KIM Growth VNFINSELECT ETF	.00	.00	.00	.00	-1.72
20) KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	.00	.00	.00	+1.74	+1.74
21) MAFN VN30 ETF	.00	.00	.00	-.07	-1.23
22) MAFN VNDIAMOND ETF	.00	.00	+0.05	+0.05	+1.99
23) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	.00	+0.66	+0.08
24) SSIAM VNX50 ETF	.00	.00	.00	.00	-2.31
25) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	.00	-4.63	-8.49	-84.76
26) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00
27) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	+1.93
28) CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Cap ETF	.00	.00	+0.15	+0.27	-2.04

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Tỷ VND, HOSE)

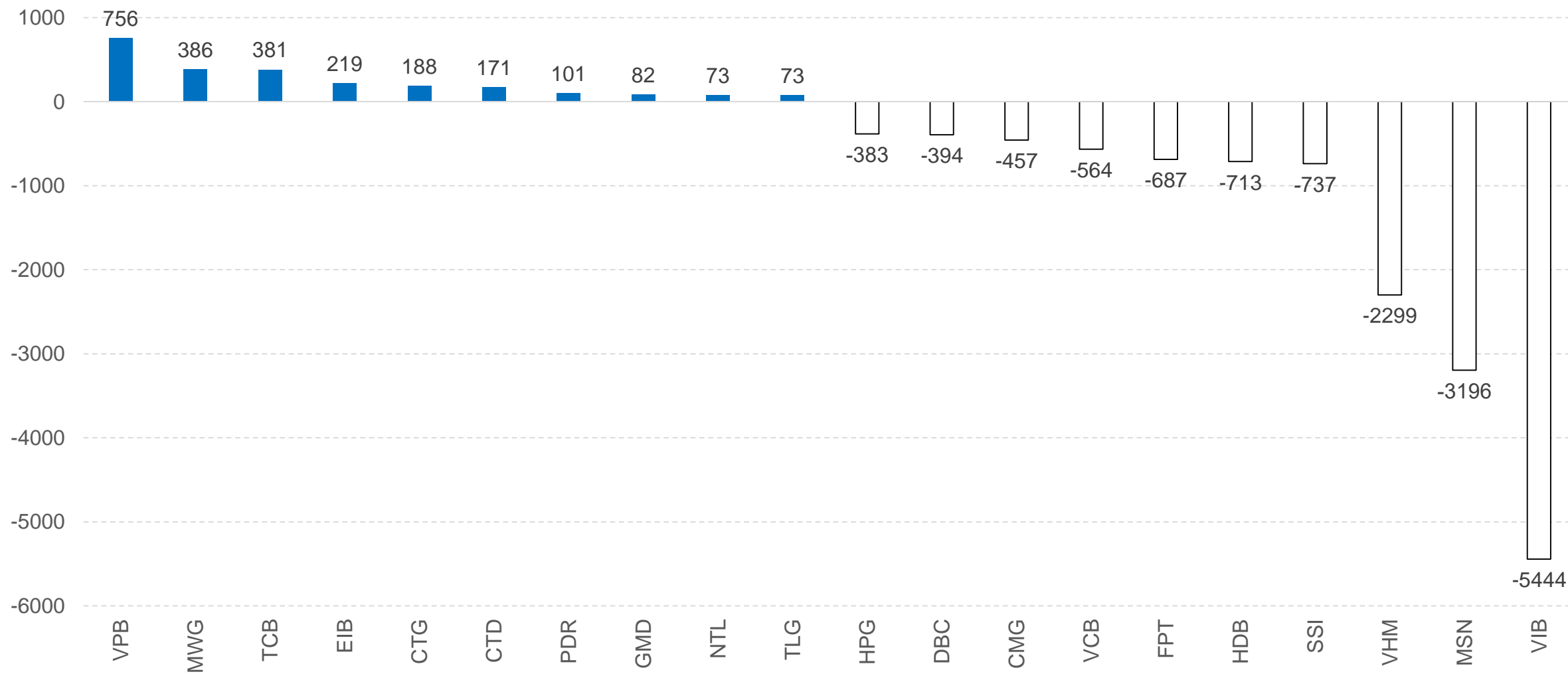


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Tỷ VND, HOSE)

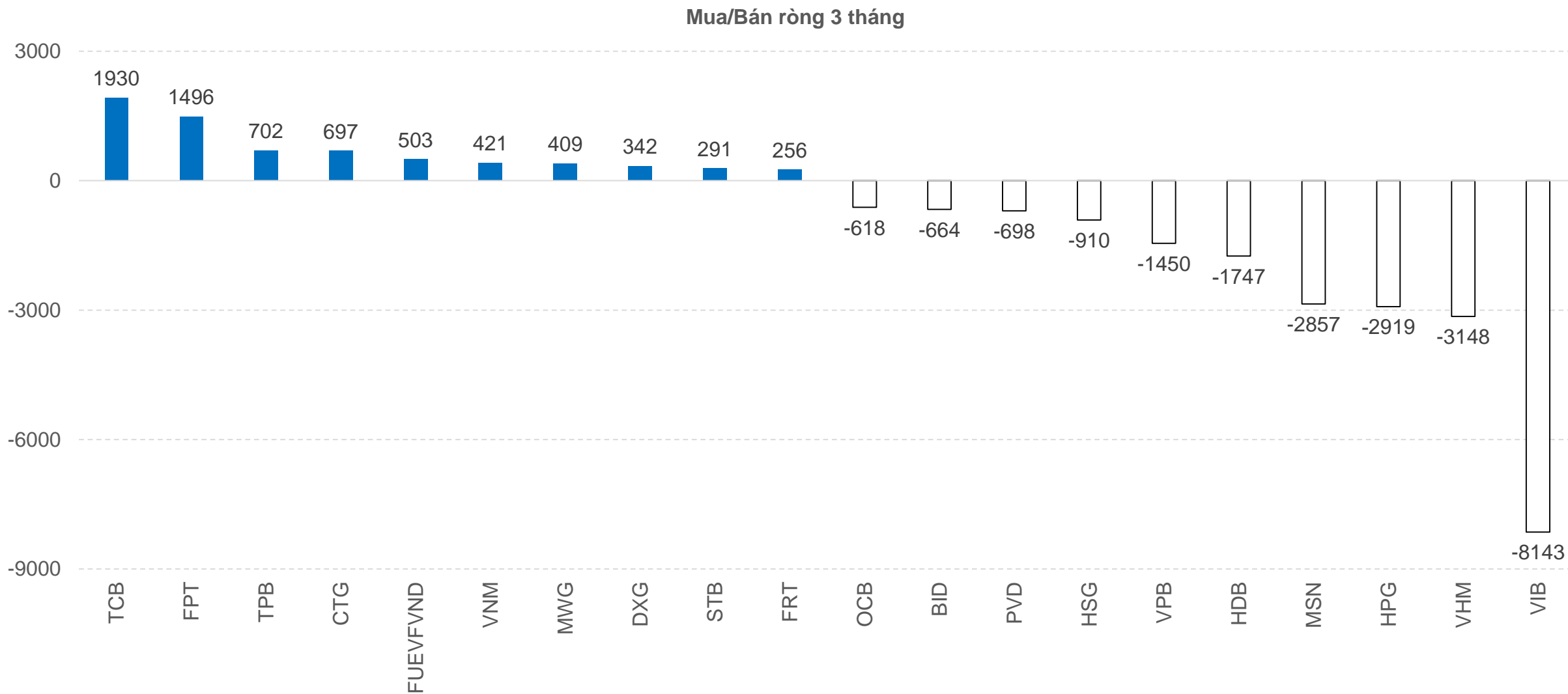
Mua/Bán ròng 1 tháng



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



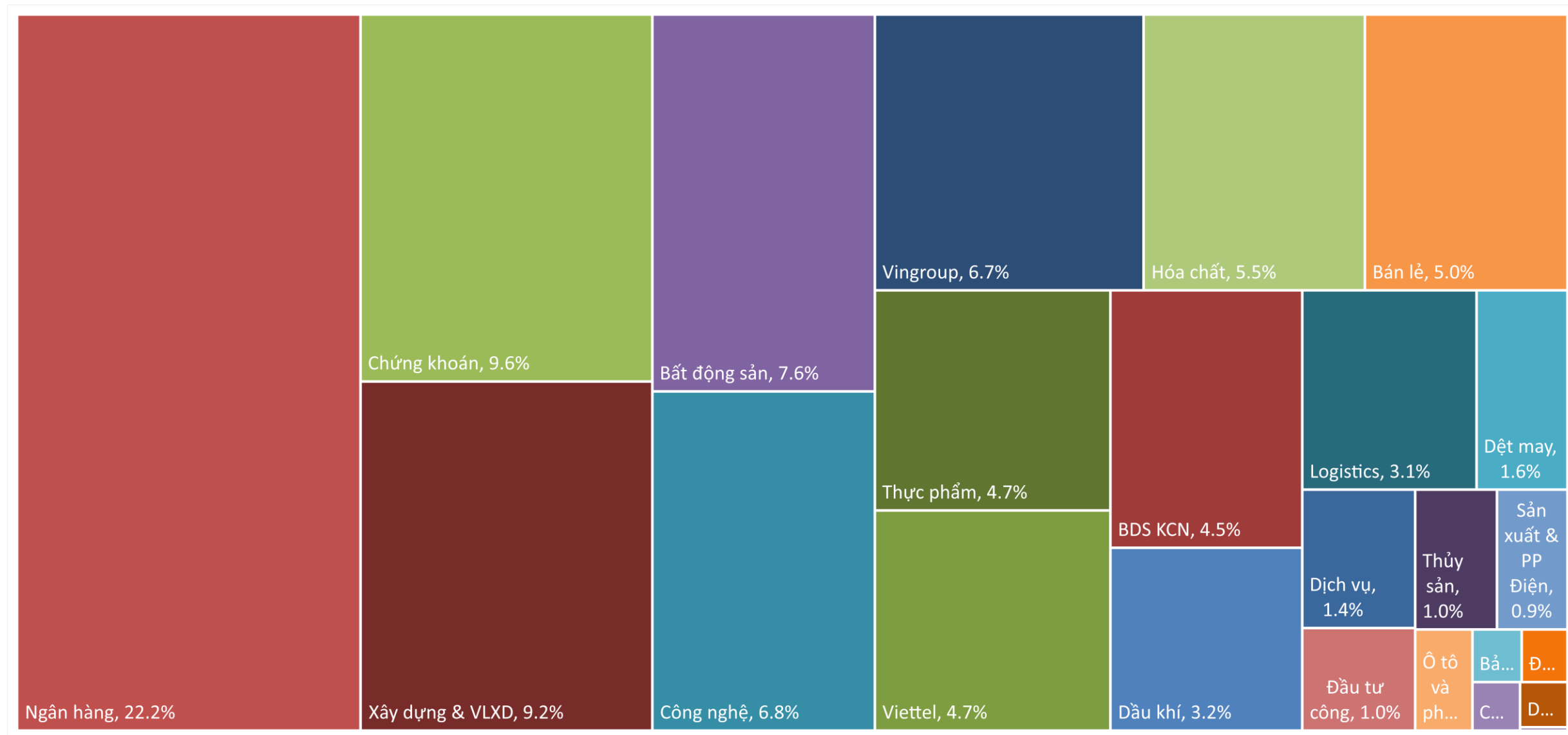
Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Tỷ VND, HOSE)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



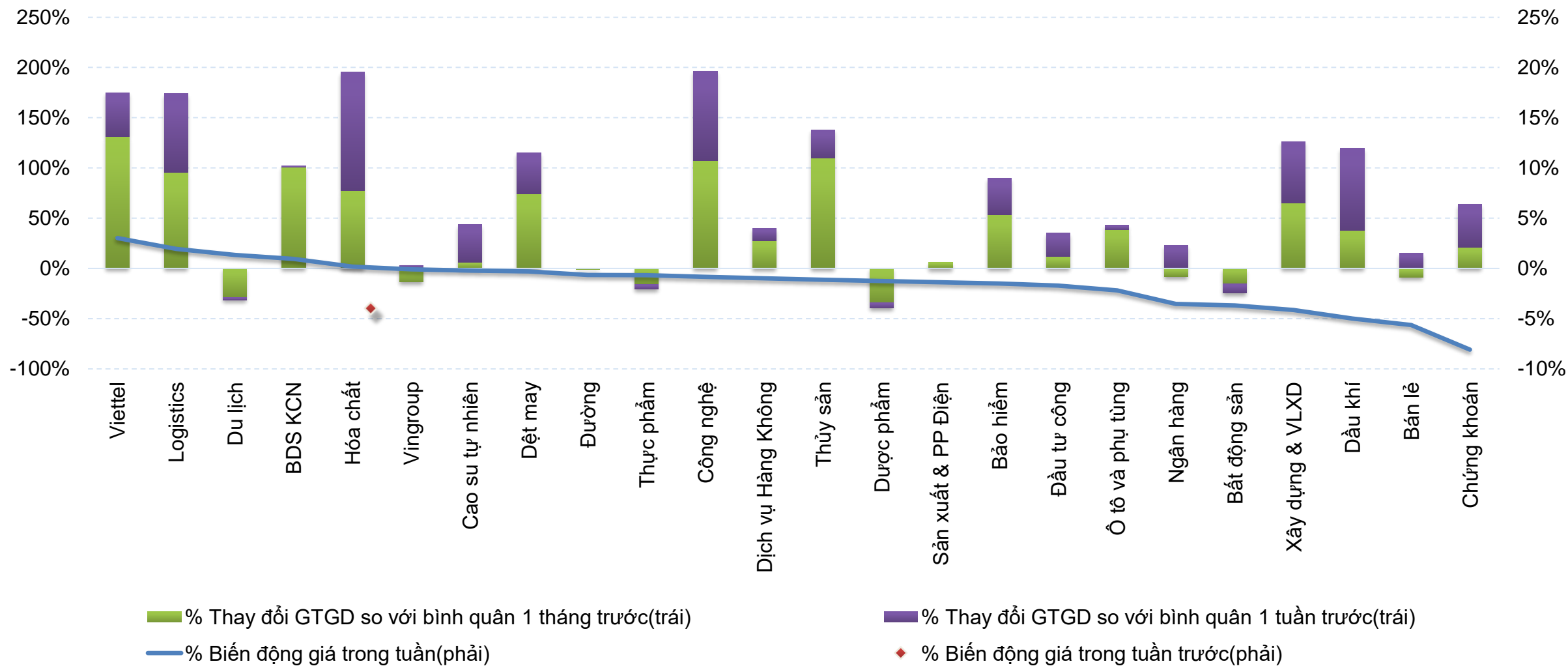
Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



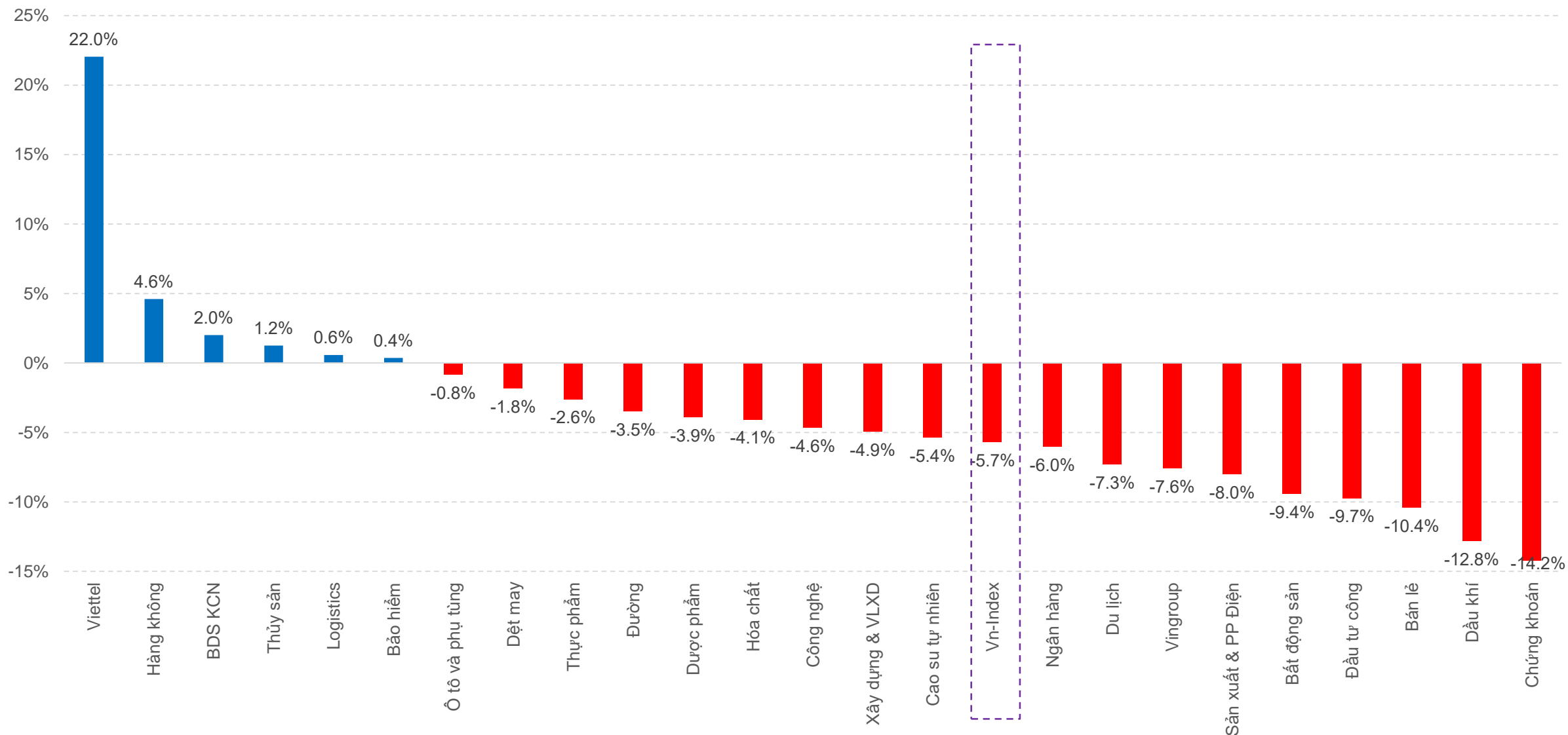
Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



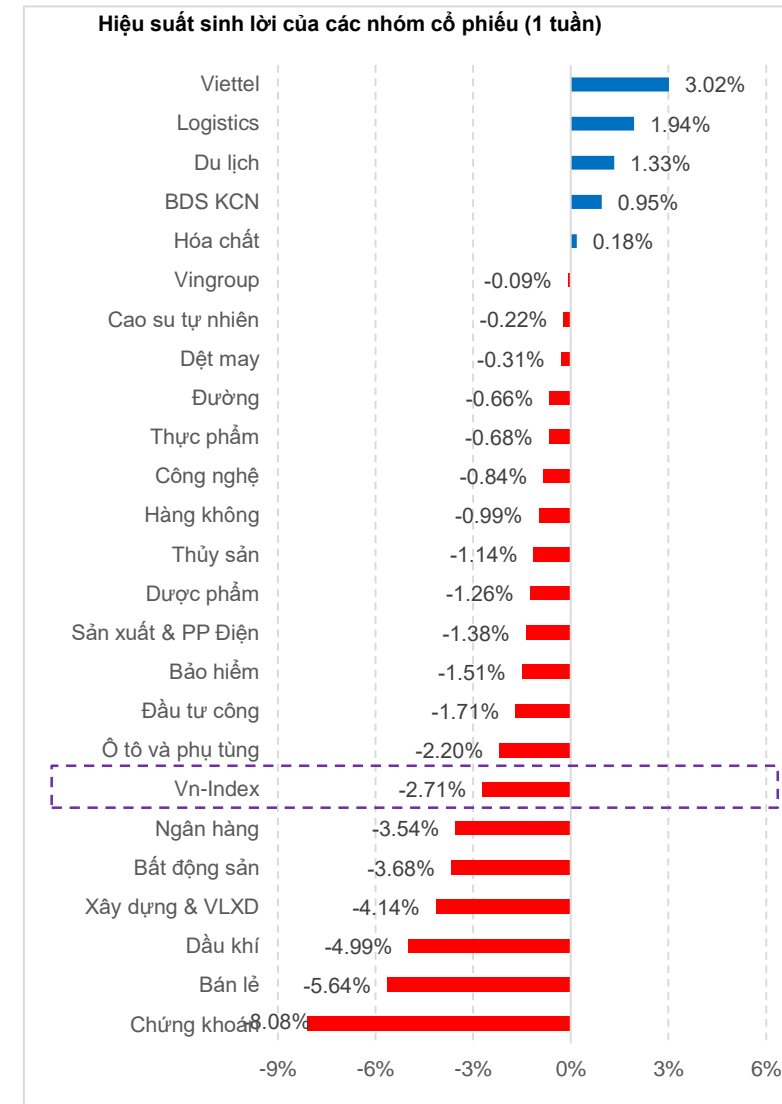
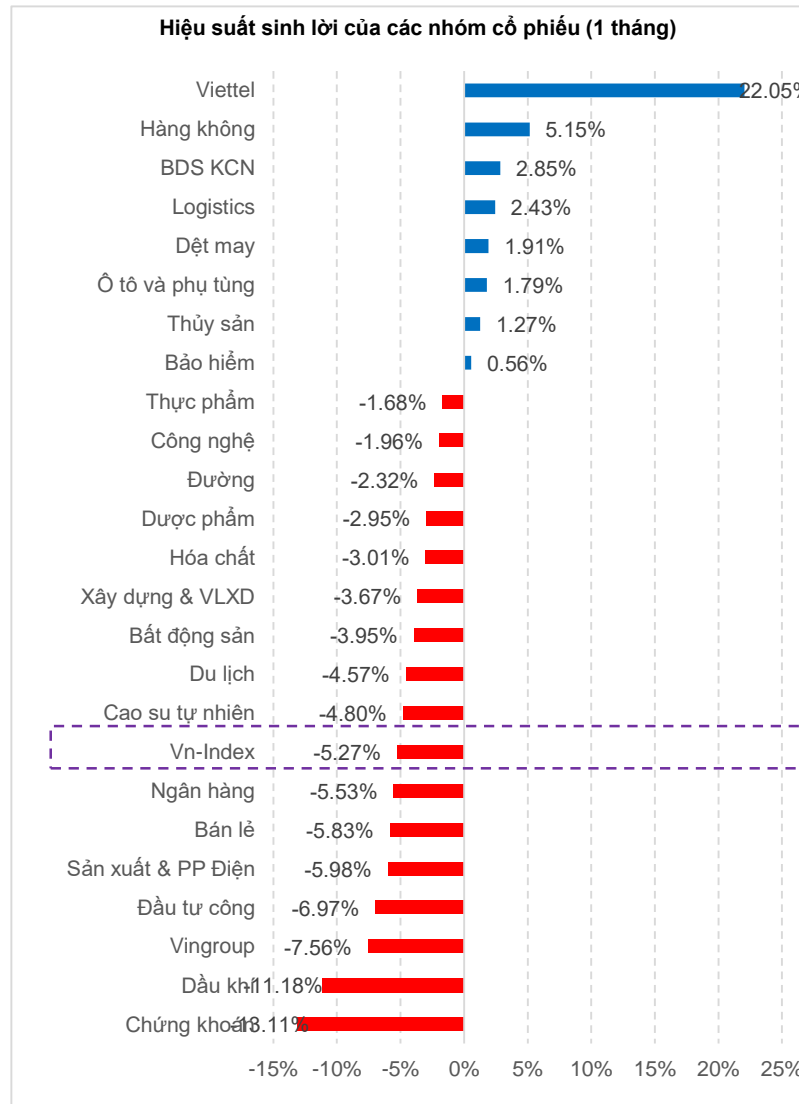
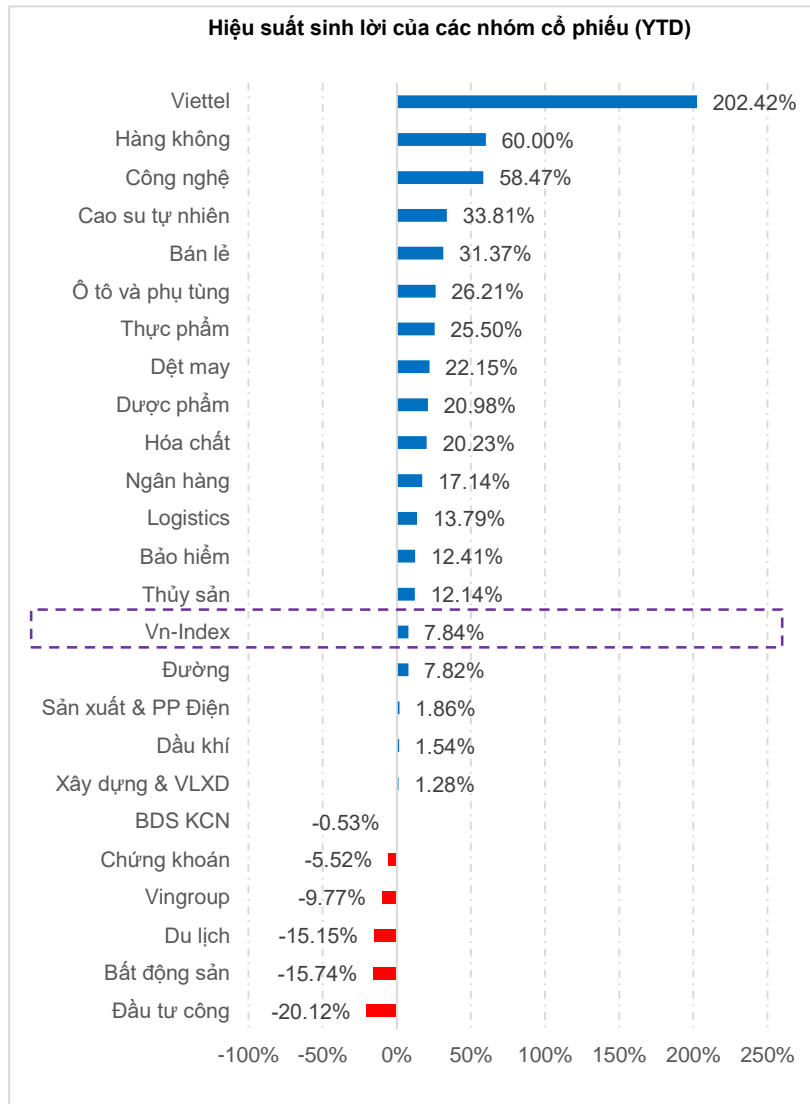
So với đỉnh tháng 10 (Vn-Index 1.292 điểm, theo giá đóng cửa)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Thị trường trong nước tăng trưởng khá tốt trong giai đoạn tháng 11 (Vn-Index), năm nay đang ghi nhận mức giảm mạnh nhất 9 năm qua

	Jan	Feb	Mar	Apr	May	Jun	Jul	Aug	Sep	Oct	Nov	Dec
10 Yr Avg	3.20	1.75	-1.68	.53	1.17	1.07	1.55	2.21	-1.17	-.92	1.82	.69
2024	3.04	7.59	2.50	-5.81	4.32	-1.30	.50	2.59	.32	-1.82	-3.63	
2023	10.34	-7.78	3.90	-1.46	2.48	4.19	9.17	.09	-5.71	-10.91	6.41	3.27
2022	-1.29	.76	.14	-8.40	-5.42	-7.36	.73	6.15	-11.59	-9.20	1.99	-3.94
2021	-4.28	10.59	1.97	4.02	7.15	6.06	-6.99	1.64	.80	7.62	2.37	1.34
2020	-2.54	-5.81	-24.90	16.09	12.40	-4.55	-3.24	10.43	2.67	2.24	8.39	10.05
2019	2.03	6.02	1.58	-.11	-2.02	-1.04	4.39	-.77	1.27	.23	-2.81	-1.01
2018	12.81	1.01	4.72	-10.58	-7.52	-1.08	-.46	3.47	2.79	-10.06	1.29	-3.67
2017	4.87	1.94	1.62	-.63	2.80	5.24	.91	-.10	2.77	4.08	13.45	3.61
2016	-5.83	2.59	.33	6.62	3.35	2.23	3.16	3.43	1.65	-1.45	-1.59	-.03
2015	5.58	2.86	-6.99	2.04	1.27	4.12	4.72	-9.07	-.37	7.95	-5.63	1.02
2014	10.28	5.38	.87	-2.29	-2.76	2.87	3.10	6.81	-5.95	.34	-5.70	-3.70

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường: Vn-Index đã để mất cả MA200 ngày và MA200 tuần, hỗ trợ ở 1.200 điểm hoặc vùng đáy tháng 8 (1.180 điểm)

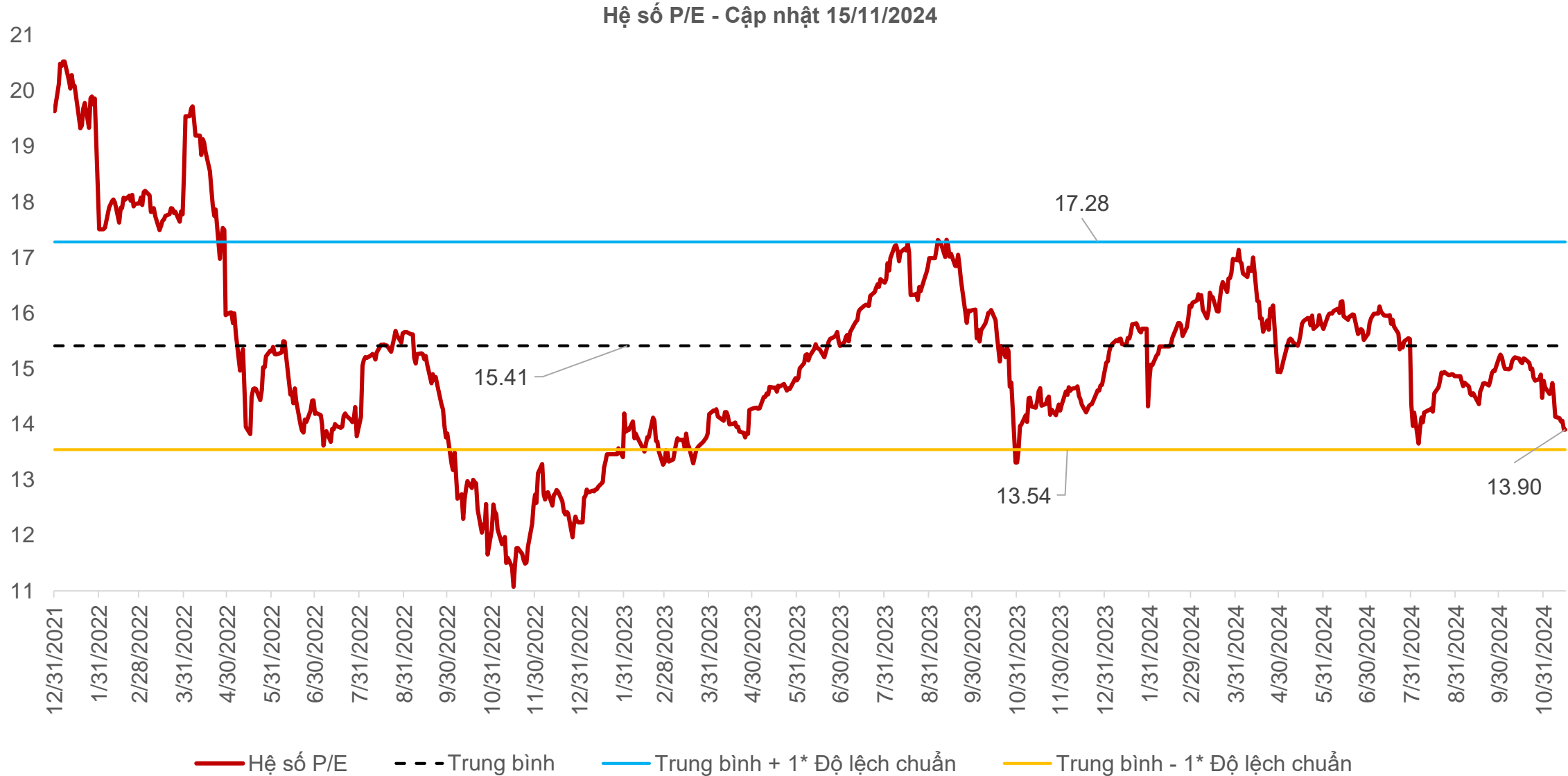
Đồ thị kỹ thuật ngày của chỉ số Vn-Index: Chỉ số Vn-Index đã giảm 83 điểm từ đỉnh tháng 10, hỗ trợ ở trendline tăng giá (1.200 điểm)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Định giá thị trường: Hệ số P/E trong vòng 3 năm qua (ttm, lần)



Nhận định thị trường

- Hậu bầu cử tổng thống Mỹ, sự phân hóa rõ rệt giữa tài sản của Mỹ và bên ngoài Mỹ đã trở nên rõ rệt hơn. Chỉ số S&P 500 dù điều chỉnh tuần vừa qua nhưng vẫn tăng so với phiên 5/11, trong khi phần lớn các chỉ số chứng khoán thế giới khác đang thoái lui. Những lo lắng như vậy đã thúc đẩy các nhà đầu tư gửi tiền vào các tài sản của Mỹ. Theo một cuộc khảo sát của Bank of America, mức độ tiếp xúc của các nhà quản lý quỹ với cổ phiếu Mỹ đã tăng lên mức cao nhất kể từ năm 2013. Ngoài ra, các đề xuất khác của ông Trump bao gồm trục xuất hàng loạt và cắt giảm thuế có thể dẫn đến lạm phát cao hơn và hạn chế khả năng cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Những dấu hiệu này hỗ trợ cho đà tăng của đồng USD, qua đó gây sức ép lên các loại tiền tệ cũng như thị trường chứng khoán bên ngoài Mỹ.
- Tuần điều chỉnh mạnh hơn 4 tháng vừa qua của chỉ số Vn-Index đang được gán với câu chuyện tỷ giá USD/VND. Chỉ số Dollar (DXY) tăng lên mức cao nhất hơn 1 năm qua khiến tỷ giá USD/VND có thời điểm vượt ngưỡng 25.500 đồng trong tuần vừa qua. Mặc những nỗ lực bơm ròng của NHNN, lãi suất liên ngân hàng vẫn tiếp tục neo cao trong tuần, phát tín hiệu về thiếu hụt thanh khoản. Cụ thể, lãi suất qua đêm đã vượt trần, tăng lên mức 5,2% vào cuối tuần vừa qua. Các kỳ hạn dưới 1 tháng cũng tăng mạnh chạm trần ở mức 5%. Trong khi lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng tăng lên ở mức 4,8%.
- Ở giai đoạn cuối tháng 4 và tháng 7 vừa qua, mức điều chỉnh hơn 9% của thị trường cũng có tác động từ yếu tố tỷ giá. Thời điểm hiện tại, thị trường đang có phần bi quan hơn khi chỉ số Vn-Index đã để mất ngưỡng kỹ thuật quan trọng MA200 ngày, bên cạnh đó đang cảm thấy ít nhiều lo lắng sau những phát biểu gần đây về lãi suất của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell, xác suất Fed cắt giảm lãi suất 0,25% ngày 18/12 đã giảm từ 80% xuống dưới 60%, khả năng Fed hạ lãi suất trong lần họp này đã tăng lên mức hơn 40%. Nhìn chung, thời điểm hiện tại đang hội tụ các yếu tố khiến tâm lý nhà đầu tư bi quan. Tuy vậy, sau nỗi lo về chiến tranh thương mại gây áp lực lên tài sản của Trung Quốc, châu Âu và các thị trường mới nổi, các nhà quản lý tài sản đang sẵn lòng những món hời ở những thị trường mà sự bi quan có thể đã bị phản ánh thái quá. Nhịp điều chỉnh từ đỉnh tháng 10, chỉ số Vn-Index để mất gần 6% (theo giá đóng cửa), nhưng một số nhóm cổ phiếu đã có mức chiết khấu sâu từ 12% đến 15% như: Chứng khoán (-14,2%), dầu khí (-12,8%), ...
- Về kỹ thuật: Chỉ số Vn-Index đã để mất các ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật quan trọng như MA200 ngày (1.255 điểm) và MA200 tuần (1.230 điểm), do vậy vùng hỗ trợ hiện tại cho chỉ số này ở vùng 1.180 điểm. Đây là biên dưới của vùng dao động kéo dài 7 tháng qua (1.180 – 1.300 điểm) sau nhịp tăng kể từ tháng 11/2023 đến cuối tháng 3/2024. Kịch bản thị trường tiếp tục điều chỉnh có thể diễn ra trong tuần này, tuy vậy vùng hỗ trợ tâm lý 1.200 điểm có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các nhóm cổ phiếu như: BĐS KCN, Logistics, xuất khẩu (dệt may, thủy sản, gỗ), Viettel, Chứng khoán, Hóa chất, Dầu khí, Thép, ...

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(2.71)	(5.27)	7.84
1	VCB	514.20	(0.54)	0.33	14.20
2	BID	259.37	(5.70)	(9.51)	3.00
3	ACV	256.88	(1.83)	4.25	78.48
4	VGI	248.98	2.78	22.80	229.84
5	FPT	200.07	(1.40)	(2.69)	61.36
6	CTG	180.43	(5.43)	(8.18)	22.14
7	VHM	175.70	0.63	(11.25)	(6.83)
8	HPG	168.22	(4.07)	(4.25)	1.95
9	MCH	161.67	1.95	10.78	180.15
10	GAS	161.64	(2.00)	(5.90)	(0.18)
11	TCB	160.63	(4.87)	7.80	45.59
12	VIC	155.62	(1.22)	(3.80)	(9.08)

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	VPB	150.74	(4.10)	(9.44)	2.58
14	VNM	135.85	(3.04)	(5.21)	(1.30)
15	MBB	126.29	(4.28)	(9.09)	28.78
16	GVR	124.60	(4.90)	(13.81)	47.59
17	ACB	109.66	(2.01)	(5.97)	21.52
18	MSN	102.70	(2.35)	(12.08)	5.37
19	MWG	89.62	(7.85)	(5.82)	41.07
20	LPB	80.31	(2.33)	(3.08)	99.68
21	HDB	73.54	(5.90)	(8.52)	26.68
22	SAB	71.95	0.54	(2.97)	(6.71)
23	BCM	71.00	2.10	1.08	9.75
24	STB	61.27	(8.73)	(4.42)	15.92
25	BSR	60.46	(10.85)	(19.92)	4.61

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(2.71)	(5.27)	7.84
26	VEA	60.33	(1.54)	2.51	30.52
27	HVN	58.13	3.23	22.20	108.98
28	MVN	56.55	16.80	26.42	140.54
29	VJC	55.95	(1.24)	(3.73)	(4.35)
30	VIB	54.22	(0.82)	(4.72)	14.76
31	PLX	49.49	(4.12)	(13.61)	15.66
32	FOX	48.51	(0.72)	5.82	90.91
33	SSI	48.46	(8.24)	(13.38)	(6.54)
34	SSB	47.49	0.30	(3.45)	(20.22)
35	DGC	44.17	1.16	(2.58)	19.92
36	TPB	41.61	(6.31)	(10.60)	10.44
37	VRE	41.13	1.39	(4.96)	(21.89)

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	SHB	37.91	(3.32)	(5.56)	(1.40)
39	EIB	34.55	(5.26)	(1.37)	6.72
40	KDH	33.72	(2.68)	(3.87)	14.35
41	BVH	32.92	(1.66)	0.91	12.41
42	PNJ	31.43	(1.72)	(3.48)	8.46
43	VEF	30.74	(9.01)	(10.78)	68.16
44	REE	30.62	0.62	(1.37)	33.72
45	MSB	30.16	(5.83)	(11.02)	13.23
46	GMD	27.57	1.86	1.56	12.58
47	POW	26.93	(3.85)	(12.11)	0.00
48	OCB	25.89	(2.36)	(15.16)	(6.55)
49	SSH	25.05	(0.15)	(1.76)	4.05
50	VCI	23.66	(6.38)	(11.99)	(0.93)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu

Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng

Nguyễn Tiến Dũng

Vĩ mô & Chiến lược thị trường

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Đình Hà Anh

Võ Đức Anh

Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính

Đình Công Luyện

Nguyễn Đức Hào

Bất động sản

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

Dịch vụ - Tiêu dùng

Nguyễn Quỳnh Ly

Công nghiệp – Năng Lượng

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng